

*Chức*

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **274** /BGDDĐT-KHCNMT

V/v Hướng dẫn xây dựng  
kế hoạch KH&CN năm 2011

Hà Nội, ngày **18** tháng 01 năm 2010



Kính gửi: Các đại học, trường đại học, học viện, trường cao đẳng  
Các viện và trung tâm nghiên cứu  
trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

Năm 2010 là năm kết thúc kế hoạch khoa học và công nghệ 5 năm 2006-2010 và xây dựng kế hoạch 5 năm 2011-2015, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đại học, trường đại học, học viện, trường cao đẳng, các viện và trung tâm nghiên cứu trực thuộc Bộ (sau đây gọi tắt là các đơn vị) **xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2011**, công tác tổng kết hoạt động khoa học và công nghệ 5 năm 2006-2010 và xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ 5 năm 2011-2015 Bộ sẽ có hướng dẫn sau.

Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2011 bao gồm:

**I. ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP NHÀ NƯỚC**

Nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước bao gồm:

- Nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước.
- Nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp Nhà nước.
- Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Nhà nước.
- Dự án KH&CN có quy mô lớn.
- Dự án xây dựng các mô hình ứng dụng và chuyển giao KH&CN vào nông thôn và miền núi.
- Nhiệm vụ đổi mới công nghệ của doanh nghiệp được hỗ trợ kinh phí từ Quỹ KH&CN Quốc gia.
- Nhiệm vụ KH&CN để hình thành sản phẩm quốc gia (*tiêu chí xác định sản phẩm quốc gia trong Phụ lục kèm theo*).
- Nhiệm vụ nghiên cứu theo Nghị định thư dự kiến sẽ ký kết với các nước.
- Nhiệm vụ bảo tồn, lưu giữ và khai thác quỹ gen.

Các đơn vị hướng dẫn các nhà khoa học, các đơn vị trực thuộc (Trường, Khoa, Bộ môn, Viện, Trung tâm, ...) đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước (theo mẫu 1, 2, 3 trong Phụ lục kèm theo), tổng hợp thành danh mục đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước.

**Thời hạn:**

**Trước ngày 05 tháng 3 năm 2010:** Đơn vị hoàn thành đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước và gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **II. NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ**

### **1. Chương trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ**

Các đơn vị căn cứ tiềm lực khoa học và công nghệ, nhu cầu phục vụ phát triển giáo dục và đào tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đề xuất các chương trình nghiên cứu khoa học của đơn vị theo mẫu đề xuất (mẫu số 4) trong Phụ lục kèm theo. Đề xuất chương trình nghiên cứu khoa học cần được thông qua hội đồng khoa học của đơn vị.

**Thời hạn: Trước ngày 05 tháng 3 năm 2010:** Các đơn vị gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất chương trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ.

### **2. Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ**

Các đơn vị hướng dẫn các nhà khoa học, các đơn vị trực thuộc đề xuất đề tài KH&CN cấp Bộ, tổng hợp thành danh mục đề xuất đề tài KH&CN cấp Bộ gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Thời hạn: Trước ngày 05 tháng 3 năm 2010:** Các đơn vị gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ (bao gồm danh mục tổng hợp đề xuất và đề xuất của từng đề tài).

*Bắt đầu từ năm 2011, Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ xem xét, phê duyệt đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ do Bộ trực tiếp xác định danh mục, tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện, không còn đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Bộ và đề tài cấp Bộ phân cấp cho các đơn vị tuyển chọn, xét chọn.*

Mẫu đề xuất đề tài KH&CN cấp Bộ (mẫu số 5) trong Phụ lục kèm theo.

### **3. Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ**

Các đơn vị căn cứ hướng dẫn chi tiết về hồ sơ dự án, mẫu biểu trong Quy định về quản lý dự án sản xuất thử nghiệm ban hành kèm theo Quyết định số 59/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ.

**Thời hạn: Trước ngày 30 tháng 3 năm 2010:** Các đơn vị gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất danh mục dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ.

### **4. Các dự án đầu tư về khoa học và công nghệ**

Các dự án đầu tư về khoa học và công nghệ bao gồm *dự án tăng cường năng lực nghiên cứu; dự án chống xuống cấp, sửa chữa xây dựng nhỏ sử dụng nguồn vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ, dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư phát triển dành cho khoa học và công nghệ.*

Các đơn vị lập đề xuất về các dự án trên, nêu rõ sự cần thiết đầu tư, các hạng mục chính, khái toán kinh phí, thời hạn thực hiện, dự kiến tác động, hiệu quả mà dự án đem lại. Đối với các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển dành cho khoa học và công nghệ, trong đề xuất cần nêu rõ các định hướng phát triển nghiên cứu, các chương trình nghiên cứu gắn với đề xuất đầu tư dự án, đồng thời nêu rõ mối quan hệ của đề xuất dự án với quy hoạch phát triển tổng thể của đơn vị.

**Thời hạn: Trước ngày 05 tháng 3 năm 2010**, các đơn vị trình Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất dự án đầu tư về khoa học và công nghệ thực hiện năm 2011.

Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét đề xuất dự án đầu tư về khoa học và công nghệ của các đơn vị và thông báo cho phép đơn vị lập dự án (trước 15 tháng 3 năm 2010).

#### **4.1. Dự án tăng cường năng lực nghiên cứu**

Sau khi có thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời căn cứ vào hướng dẫn tại công văn số 13254/BGDĐT-KHCN ngày 19/12/2007 về việc hướng dẫn xây dựng và quy trình thực hiện dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, các đơn vị lập dự án tăng cường năng lực nghiên cứu từ nguồn vốn sự nghiệp KH&CN thực hiện năm 2011:

**Thời hạn: Trước 30 tháng 4 năm 2010**, các đơn vị trình Bộ Giáo dục và Đào tạo dự án tăng cường năng lực nghiên cứu thực hiện năm 2011 của đơn vị.

#### **4.2. Dự án chống xuống cấp, sửa chữa xây dựng nhỏ**

Sau khi có thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị lập hồ sơ dự án sửa chữa xây dựng nhỏ năm 2011 theo biểu mẫu hướng dẫn tại Thông tư số 339/TT-KHHC ngày 31 tháng 5 năm 1994 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) “Hướng dẫn quy trình quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ cho việc chống xuống cấp các cơ quan khoa học, công nghệ và môi trường” và thiết kế (nếu cần), dự toán kinh phí sửa chữa xây dựng nhỏ theo định mức và đơn giá xây dựng cơ bản do Bộ Xây dựng và/hoặc tỉnh, thành phố ban hành áp dụng cho địa phương. Khi lập dự toán, đề nghị các đơn vị chú ý yếu tố biến động của giá nhân công, vật liệu xây dựng, v.v... đảm bảo thực hiện nhiệm vụ sửa chữa, xây dựng nhỏ. Bộ khuyến khích các đơn vị trích từ nguồn kinh phí khác hỗ trợ thêm, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả của hạng mục sửa chữa, xây dựng nhỏ. Thiết kế và dự toán phải được thẩm định trước khi trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

**Thời hạn: Trước 30 tháng 4 năm 2010**, các đơn vị trình Bộ Giáo dục và Đào tạo dự án chống xuống cấp, sửa chữa nhỏ năm 2011 của đơn vị.

#### **4.3. Dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư phát triển dành cho khoa học và công nghệ**

Sau khi có thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xem xét đề xuất dự án, chấp thuận cho phép đơn vị lập dự án, các đơn vị lập dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển dành cho khoa học và công nghệ cho kế hoạch năm 2011.

**Thời hạn: Trước 30 tháng 6 năm 2010**, các đơn vị trình Bộ Giáo dục và Đào tạo dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư phát triển dành cho khoa học và công nghệ của đơn vị năm 2011.

### **III. NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

Các đơn vị chủ động xây dựng danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở thực hiện năm 2011, bao gồm:

1. Danh mục đề tài nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

2. Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh.
3. Hoạt động thông tin khoa học công nghệ.
4. Hội nghị, hội thảo khoa học.
5. Hoạt động bảo hộ lao động.
6. Hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ.
7. Hoạt động sở hữu trí tuệ.
8. Hoạt động tiêu chuẩn – đo lường - chất lượng.
9. Hoạt động tham gia các Chợ Công nghệ và Thiết bị (Techmart) quốc gia và khu vực.
10. Các hoạt động khoa học và công nghệ khác.

*\* Đối với nghiên cứu sinh trong thời gian đào tạo, các đơn vị tạo điều kiện cho nghiên cứu sinh tham gia đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ hoặc đăng ký chủ trì thực hiện đề tài cấp cơ sở, hỗ trợ nghiên cứu sinh tham gia hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành, công bố kết quả nghiên cứu, ... từ nguồn kinh phí của đề tài cấp Bộ, nguồn kinh phí do đơn vị tự phân bổ.*

Kế hoạch và dự toán kinh phí hoạt động khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2011 các đơn vị nộp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo **trước 25 tháng 6 năm 2010.**

Danh mục đề xuất và phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước, Phiếu đề xuất chương trình, đề tài cấp Bộ, đề xuất các dự án, kế hoạch và dự toán kinh phí hoạt động khoa học và công nghệ cấp cơ sở gửi về Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 49 Đại Cồ Việt, Hà Nội, bản điện tử gửi theo địa chỉ email: [vukhen@moet.gov.vn](mailto:vukhen@moet.gov.vn).

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị thực hiện nghiêm túc quy trình, tiến độ xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2011 trên đây. Bộ chỉ xem xét đưa vào kế hoạch thực hiện năm 2011 những đề xuất nhiệm vụ, đề tài, dự án, v.v... thực hiện đúng quy trình và tiến độ.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC,  
CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Nơi nhận :*

- Như trên;
- TTr. Trần Quang Quý (đề b/c);
- Lưu: VT, KHCNMT.



**La Đức Thịnh**

## Phụ lục

### 1. PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2011

---

1. Tên nhiệm vụ:

2. Thuộc Chương trình (ghi Mã số và tên Chương trình) hoặc đề tài, dự án độc lập cấp Nhà nước:

3. Xuất xứ của dự án (đối với dự án sản xuất thử nghiệm): ghi rõ nguồn hình thành dự án, nếu là kết quả đề tài nghiên cứu thì kiến nghị của Hội đồng KH&CN đánh giá nghiệm thu về việc áp dụng như thế nào? Hoặc ghi rõ kết quả nghiên cứu đã được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ, đã được tặng giải thưởng KH&CN v.v...

4. Giải trình về tính cấp thiết: tại sao phải nghiên cứu giải quyết nhiệm vụ này ở cấp Nhà nước; mức độ quan trọng, cấp bách, tác động đến phát triển KH&CN và phát triển kinh tế-xã hội của đất nước? v.v...

5. Mục tiêu: (Ghi rõ mục tiêu, đích cần đạt được là gì?)

6. Nội dung KHCN chủ yếu cần giải quyết: (nêu rõ các đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm sẽ giải quyết nội dung KH&CN chủ yếu gì để đạt được mục tiêu đề ra?)

7. Nhu cầu kinh phí:

- Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN: Triệu đồng
- Nguồn kinh phí khác: Triệu đồng

8. Dự kiến sản phẩm và chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

9. Khả năng ứng dụng: (dự kiến địa chỉ ứng dụng, chuyển giao, v.v...)

10. Hiệu quả:

a) Hiệu quả đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ (nắm vững, làm chủ công nghệ gì, tác động nâng cao trình độ công nghệ lĩnh vực KH&CN ...)

b) Hiệu quả kinh tế - xã hội: (hiệu quả trực tiếp về kinh tế tính bằng giá trị mang lại nếu được áp dụng, tác động về kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài ...)

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT

(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

## Phụ lục

### 2. TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH SẢN PHẨM QUỐC GIA

---

1. Sản phẩm được xác định là trọng điểm, đang trong giai đoạn phát triển và có triển vọng chiếm thị phần hoặc thương mại hóa cao.
2. Sản phẩm có tác động lâu dài tới sự phát triển KH&CN của ngành hoặc lĩnh vực do làm chủ được các quy trình công nghệ tiên tiến, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, thay thế hàng nhập khẩu.
3. Bảo đảm tính khả thi và hiệu quả do:
  - Phù hợp với năng lực và trình độ khoa học và công nghệ trong nước;
  - Phù hợp với chiến lược phát triển, với chương trình mục tiêu của ngành hoặc lĩnh vực;
  - Có giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh cao so với sản phẩm cùng loại trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

Sản phẩm quốc gia sẽ do các doanh nghiệp chủ trì và các tổ chức KH&CN phối hợp thực hiện. Sau khi kết thúc nhiệm vụ, các doanh nghiệp là đơn vị trực tiếp áp dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất kinh doanh.

---

Phụ lục

**3. DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ HỢP TÁC NGHIÊN CỨU THEO NGHỊ ĐỊNH THỦ  
VỚI NƯỚC NGOÀI NĂM 2011**

TT	Tên nhiệm vụ	Nội dung	Cơ quan Việt Nam chủ trì thực hiện	Tên đối tác nước ngoài	Thời gian thực hiện		Kinh phí (Triệu đồng)			Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	Tổng số	Tổng số hồ trợ từ NSNN	Đề nghị hỗ trợ năm 2011	
1.										
2.										
...										

....., ngày tháng năm 20...

**ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT**

(Họ, tên, chữ ký - đóng dấu)

## Phụ lục

### 4. PHIẾU ĐỀ XUẤT CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP BỘ NĂM 2011

---

1. Tên chương trình:
2. Đơn vị chủ trì:
3. Thời gian thực hiện:
4. Tính cấp thiết: *Nêu rõ về sự cần thiết của chương trình, mức độ quan trọng, cấp bách đối với giáo dục đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội vùng, miền, đất nước.*
5. Mục tiêu: *Nêu rõ mục tiêu, đích cần đạt được của chương trình là gì?*
6. Các vấn đề nghiên cứu: *nêu rõ các vấn đề/đề tài, các nội dung KH&CN chủ yếu cần phải nghiên cứu, giải quyết để đạt được mục tiêu của chương trình.*
7. Tiềm lực của đơn vị: *Nêu rõ tiềm lực của đơn vị về nhân lực, cơ sở vật chất, khả năng huy động các nguồn lực cần thiết khác để thực hiện chương trình.*
8. Khả năng phối hợp: *phối hợp với các đơn vị khác, với doanh nghiệp hoặc địa phương, ...*
9. Dự kiến kết quả, hiệu quả, tác động của chương trình: *Nêu rõ sản phẩm dự kiến của chương trình, khả năng ứng dụng, hiệu quả đối với khoa học công nghệ, đối với phát triển ngành, phát triển kinh tế - xã hội, ...*
10. Nhu cầu về kinh phí: *số kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN, số kinh phí huy động từ nguồn khác.*



**Phụ lục**

**5. PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP BỘ  
NĂM 2011**

---

1. Tên đề tài:

2. Tính cấp thiết

3. Mục tiêu:

4. Nội dung chính:

4. Thời gian nghiên cứu dự kiến:

5. Nhu cầu kinh phí dự kiến:

6. Dự kiến kết quả, sản phẩm chủ yếu:

7. Hiệu quả dự kiến:

....., ngày ..... tháng ..... năm 20 ...  
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT  
(Họ, tên và chữ ký – đóng dấu đối với tổ chức)

Số: 8482 /BGDDĐT-KHCNMT

V/v Hướng dẫn xây dựng  
kế hoạch KH&CN năm 2012

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2010

<b>ĐẠI HỌC HUẾ</b>	
<b>ĐẾN</b>	Số: <u>228</u>
	Ngày: <u>16/12/2010</u>
Chuyên: .....	

Kính gửi: Các đại học, trường đại học, học viện, trường cao đẳng  
Các viện và trung tâm nghiên cứu  
trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đại học, trường đại học, học viện, trường cao đẳng, các viện và trung tâm nghiên cứu trực thuộc Bộ (sau đây gọi tắt là các đơn vị) **xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2012**, như sau:

## **I. ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP NHÀ NƯỚC**

Nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước bao gồm:

- Nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước.
- Nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp Nhà nước.
- Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Nhà nước.
- Dự án KH&CN có quy mô lớn.
- Dự án xây dựng các mô hình ứng dụng và chuyển giao KH&CN vào nông thôn và miền núi.
- Nhiệm vụ đổi mới công nghệ của doanh nghiệp được hỗ trợ kinh phí từ Quỹ KH&CN Quốc gia.
- Nhiệm vụ KH&CN để hình thành sản phẩm quốc gia (*tiêu chí xác định sản phẩm quốc gia trong Phụ lục I kèm theo*).
- Nhiệm vụ nghiên cứu theo Nghị định thư dự kiến sẽ ký kết với các nước.
- Nhiệm vụ bảo tồn, lưu giữ và khai thác quỹ gen.

Các đơn vị hướng dẫn các nhà khoa học, các đơn vị trực thuộc (Trường, Khoa, Bộ môn, Viện, Trung tâm, ...) đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước theo mẫu 1 - Phụ lục I, tổng hợp thành danh mục đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước theo mẫu 2 - Phụ lục I. Riêng đề xuất về nhiệm vụ nghị định thư lập thành danh mục theo mẫu 3 - Phụ lục I.

## **II. ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ**

### **1. Chương trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ**

Căn cứ tiềm lực khoa học và công nghệ, nhu cầu phục vụ phát triển giáo dục và đào tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đơn vị đề xuất các chương trình nghiên cứu khoa học theo mẫu 1 - Phụ lục II. Đề xuất chương trình nghiên cứu khoa học cần được thông qua hội đồng khoa học của đơn vị. Nếu có nhiều đề xuất về chương trình nghiên

cứu khoa học cấp Bộ cần lập thành danh mục đề xuất về chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ theo mẫu 2 - Phụ lục II.

### **2. Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ**

Các đơn vị hướng dẫn các nhà khoa học, các đơn vị trực thuộc đề xuất đề tài KH&CN cấp Bộ theo mẫu 3 - Phụ lục 2, tổng hợp thành danh mục đề xuất đề tài KH&CN cấp Bộ theo mẫu 4 - Phụ lục II.

### **3. Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ**

Đề xuất dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ lập theo mẫu 5 - Phụ lục II. Khi lập đề xuất cần nghiên cứu Quy định về quản lý dự án sản xuất thử nghiệm ban hành kèm theo Quyết định số 59/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **4. Dự án tăng cường năng lực nghiên cứu**

Đề xuất dự án tăng cường năng lực nghiên cứu từ nguồn vốn sự nghiệp KH&CN thực hiện năm 2012 được lập theo mẫu 6 - Phụ lục II. Các đơn vị cần tham khảo công văn số 13254/BGDĐT-KHCN ngày 19/12/2007 về việc hướng dẫn xây dựng và quy trình thực hiện dự án tăng cường năng lực nghiên cứu.

### **5. Dự án chống xuống cấp, sửa chữa xây dựng nhỏ**

Các đơn vị lập đề xuất dự án chống xuống cấp, sửa chữa xây dựng nhỏ theo mẫu 7 - Phụ lục II.

### **6. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ khác**

Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ khác bao gồm các hội thảo, hội nghị khoa học, nhiệm vụ phục vụ quản lý, phát triển ngành, ... các đơn vị đề xuất theo mẫu 8 - Phụ lục II.

## **III. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

Các đơn vị xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ cấp cơ sở thực hiện năm 2012 theo các mẫu 1, 2 Phụ lục III, bao gồm:

1. Đề tài KH&CN cấp cơ sở.
2. Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh.
3. Hội nghị, hội thảo khoa học.
4. Hoạt động thông tin khoa học công nghệ
5. Hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ.
6. Hoạt động An toàn lao động.
7. Hoạt động Sở hữu trí tuệ.
8. Hoạt động tiêu chuẩn – đo lường - chất lượng.
9. Hoạt động tham gia các Chợ Công nghệ và Thiết bị (Techmart) quốc gia và khu vực.
10. Các hoạt động khoa học và công nghệ khác.

#### IV. TIẾN ĐỘ

Các đơn vị nộp kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2012 cho Bộ Giáo dục và Đào tạo theo tiến độ sau:

- Trước ngày 28 tháng 02 năm 2011:
  - Công văn của đơn vị.
  - Danh mục và Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước.
  - Danh mục và Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ.
- Trước ngày 25 tháng 6 năm 2011:
  - Công văn của đơn vị.
  - Danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

*\* Bản in gửi cho Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 49 Đại Cồ Việt, Hà Nội*

*\* Bản điện tử gửi theo địa chỉ email: [vukhcn@moet.gov.vn](mailto:vukhcn@moet.gov.vn).*

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị thực hiện nghiêm túc quy trình, tiến độ xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2012 trên đây. Bộ chỉ xem xét đưa vào kế hoạch thực hiện năm 2012 những đề xuất nhiệm vụ, đề tài, dự án, v.v... thực hiện đúng quy trình và tiến độ.

*Nơi nhận :*

- Như trên;
- TTr. Trần Quang Quý (để b/c);
- Lưu: VT, KH&CNMT.

TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC,  
CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG



Đức Thịnh

Phụ lục 1

**Mẫu 1. PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP NHÀ NƯỚC  
NĂM 2012\***

(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:
2. Thuộc Chương trình (ghi Mã số và tên Chương trình) hoặc đề tài, dự án độc lập cấp Nhà nước:
3. Xuất xứ của dự án (đối với dự án sản xuất thử nghiệm): ghi rõ nguồn hình thành dự án, nếu là kết quả đề tài nghiên cứu thì kiến nghị của Hội đồng KH&CN đánh giá nghiệm thu về việc áp dụng như thế nào? Hoặc ghi rõ kết quả nghiên cứu đã được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ, đã được tặng giải thưởng KH&CN v.v...
4. Giải trình về tính cấp thiết: tại sao phải nghiên cứu giải quyết nhiệm vụ này ở cấp Nhà nước; mức độ quan trọng, cấp bách, tác động đến phát triển KH&CN và phát triển kinh tế-xã hội của đất nước? v.v...
5. Mục tiêu: (Ghi rõ mục tiêu, đích cần đạt được là gì?)
6. Nội dung KHCN chủ yếu cần giải quyết: (nêu rõ các đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm sẽ giải quyết nội dung KH&CN chủ yếu gì để đạt được mục tiêu đề ra?)
7. Nhu cầu kinh phí:
  - Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN: Triệu đồng
  - Nguồn kinh phí khác: Triệu đồng
8. Dự kiến sản phẩm và chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:
9. Khả năng ứng dụng: (dự kiến địa chỉ ứng dụng, chuyển giao, v.v...)
10. Hiệu quả:
  - a) Hiệu quả đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ (nắm vững, làm chủ công nghệ gì, tác động nâng cao trình độ công nghệ lĩnh vực KH&CN ...)
  - b) Hiệu quả kinh tế - xã hội: (hiệu quả trực tiếp về kinh tế tính bằng giá trị mang lại nếu được áp dụng, tác động về kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài ...)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT  
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

\*Ghi chú: Phiếu đề xuất trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4



Phụ lục I

**Mẫu 2. DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2012**  
(Kèm theo công văn số 8482/BGDDT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)

**ĐƠN VỊ:**

**DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH &CN CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2012**

STT	Tên đề tài/nhiệm vụ	Tổ chức, cá nhân đề xuất	Tính cấp thiết	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Sản phẩm, kết quả dự kiến	Thời gian thực hiện, nhu cầu kinh phí	Ghi chú
1.							
2.							
3.							
...							

..... ngày tháng năm .....

Thủ trưởng đơn vị  
(ký tên, đóng dấu)

**Mẫu 3. ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ HỢP TÁC NGHIÊN CỨU THEO NGHỊ ĐỊNH THỨ**  
(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)

Đơn vị: .....

**DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**THEO NGHỊ ĐỊNH THỨ NĂM 2012**

Stt	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu, tính cấp thiết, nội dung chủ yếu	Tổ chức/cá nhân thực hiện, cơ quan chủ trì Việt Nam và đối tác nước ngoài	Sản phẩm dự kiến	Thời gian thực hiện		Kinh phí (Triệu đồng)		Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	Tổng số	Tổng số hỗ trợ từ NSNN	
1		- Mục tiêu: - Tính cấp thiết: - Nội dung chủ yếu:	- Cơ quan chủ trì phía Việt Nam: Chủ nhiệm: (họ và tên, chức danh, điện thoại liên hệ...) - Cơ quan đối tác phía nước ngoài:						
2									
3									
...									

..... ngày tháng năm ....

Thủ trưởng đơn vị

(ký tên, đóng dấu)



Phụ lục 1

**TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH SẢN PHẨM QUỐC GIA**  
(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)

---

1. Sản phẩm được xác định là trọng điểm, đang trong giai đoạn phát triển và có triển vọng chiếm thị phần hoặc thương mại hóa cao.
2. Sản phẩm có tác động lâu dài tới sự phát triển KH&CN của ngành hoặc lĩnh vực do làm chủ được các quy trình công nghệ tiên tiến, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, thay thế hàng nhập khẩu.
3. Bảo đảm tính khả thi và hiệu quả do:
  - Phù hợp với năng lực và trình độ khoa học và công nghệ trong nước;
  - Phù hợp với chiến lược phát triển, với chương trình mục tiêu của ngành hoặc lĩnh vực;
  - Có giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh cao so với sản phẩm cùng loại trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

Sản phẩm quốc gia sẽ do các doanh nghiệp chủ trì và các tổ chức KH&CN phối hợp thực hiện. Sau khi kết thúc nhiệm vụ, các doanh nghiệp là đơn vị trực tiếp áp dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất kinh doanh.

---





**Phụ lục II**

**Mẫu 1. PHIẾU ĐỀ XUẤT CHƯƠNG TRÌNH KH&CN CẤP BỘ  
NĂM 2012**

*(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)*

1. Tên chương trình:

2. Tính cấp thiết *(nêu rõ về sự cần thiết của chương trình, mức độ quan trọng, cấp bách đối với giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ, phát triển kinh tế - xã hội; tại sao phải thiết kế thành chương trình nghiên cứu )*:

3. Cơ sở để hình thành chương trình:

4. Mục tiêu *(Nêu rõ mục tiêu, đích cần đạt được của chương trình là gì)*:

5. Nội dung chính *(nêu rõ các vấn đề/đề tài/dự án sản xuất thử nghiệm, các nội dung KH&CN chủ yếu cần phải nghiên cứu, giải quyết để đạt được mục tiêu của chương trình)*:

6. Thời gian thực hiện dự kiến:

7. Nhu cầu kinh phí dự kiến *(số kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN, số kinh phí huy động từ nguồn khác, nhu cầu kinh phí theo thời gian)*:

8. Giải pháp tổ chức thực hiện chương trình:

9. Kết quả dự kiến *(Nêu rõ sản phẩm dự kiến của chương trình, khả năng ứng dụng vào thực tiễn...)*:

10. Hiệu quả dự kiến *(Nêu rõ hiệu quả đối với khoa học công nghệ, đối với phát triển ngành, phát triển kinh tế - xã hội, ...)*:

11. Tiềm lực của đơn vị *(Nêu rõ tiềm lực của đơn vị về nhân lực, cơ sở vật chất, khả năng huy động các nguồn lực cần thiết khác để thực hiện chương trình, khả năng phối hợp với các đơn vị khác, với doanh nghiệp hoặc địa phương, ...)*:

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ho, tên và chữ ký - đóng dấu)*



**Phụ lục II**

Đơn vị:

**Mẫu 2. DANH MỤC ĐỀ XUẤT CHƯƠNG TRÌNH KH&CN CẤP BỘ NĂM 2012**  
(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)

STT	Tên đề xuất chương trình	Tính cấp thiết	Mục tiêu, nội dung chính	Kết quả dự kiến	Thời gian, nhu cầu kinh phí	Ghi chú
1						
2						
3						
...						

....., ngày ..... tháng ..... năm ....  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(*Họ, tên và chữ ký - đóng dấu*)



Phụ lục II

**Mẫu 3. PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP BỘ  
NĂM 2012**

*(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)*

---

1. Tên đề tài:

2. Phân loại (ghi mã số và tên gọi theo Bảng phân loại thống kê khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 12/2008/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2008):

3. Tính cấp thiết:

4. Mục tiêu:

5. Nội dung chính:

6. Thời gian nghiên cứu dự kiến:

7. Nhu cầu kinh phí dự kiến:

8. Kết quả, hiệu quả dự kiến:

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT  
*(Họ, tên và chữ ký – đóng dấu đối với tổ chức)*



Phụ lục II

**Mẫu 4. DANH MỤC ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP BỘ NĂM 2012**  
(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)

Đơn vị: .....

**DANH MỤC ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP BỘ NĂM 2012**

STT	Tên đề xuất đề tài	Phân loại	Tính cấp thiết	Mục tiêu, nội dung chính	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Thời gian, nhu cầu kinh phí	Ghi chú
1							
2							
3							
...							

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu)

**Mẫu 5. PHIẾU ĐỀ XUẤT DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP BỘ NĂM 2012**  
(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)

1. Tên dự án:

2. Xuất xứ của dự án: Nêu rõ một trong các nguồn sau:

- Kết quả đã được đánh giá nghiệm thu của đề tài Kh&CN cấp ...
- Sáng chế, giải pháp hữu ích, sản phẩm khoa học được giải thưởng Kh&CN ...
- Kết quả KH&CN từ nước ngoài (tên nước, tên cơ quan, tổ chức có kết quả KHCN...)

3. Tính cấp thiết của dự án: (sự phù hợp với hướng công nghệ ưu tiên; tạo ra công nghệ và sản phẩm chuyển giao được cho sản xuất; ý nghĩa kinh tế - xã hội của dự án ...)

4. Mục tiêu của dự án:

5. Nội dung chủ yếu của dự án:

6. Sản phẩm và chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu cần phải đạt được:

7. Thị trường tiêu thụ sản phẩm và địa chỉ áp dụng:

8. Nhu cầu kinh phí:

Tổng số: ... tr. đồng, trong đó:

- Kinh phí của đơn vị chủ trì thực hiện dự án: ..... tr. đồng.
- Hỗ trợ từ ngân sách SNKH: ..... tr. đồng.

9. Kinh phí thu hồi (hoàn trả ngân sách SNKH): ..... tr. đồng (bằng .....% kinh phí hỗ trợ từ ngân sách SNKH).

Phương án thu hồi kinh phí:

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Đơn vị/cá nhân đề xuất dự án  
(Họ, tên và chữ ký – đóng dấu đối với trường hợp đề xuất của đơn vị)



**Phụ lục II**

**Mẫu 6. PHIẾU ĐỀ XUẤT DỰ ÁN TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU**  
(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)

1. Thông tin chung:

- Tên dự án:
- Chủ đầu tư:
- Đơn vị thực hiện dự án:
- Địa điểm thực hiện dự án:

2. Sự cần thiết của dự án:

- Tổng quan trong và ngoài nước về lĩnh vực đầu tư của dự án:
  - Chức năng nhiệm vụ của đơn vị thực hiện dự án:
  - Những nhiệm vụ nghiên cứu đặt ra:
  - Đội ngũ cán bộ nghiên cứu, đội ngũ cán bộ vận hành thiết bị:
  - Thực trạng thiết bị hiện có của đơn vị thực hiện dự án, của các đơn vị khác.
- v.v...

3. Mục tiêu dự án:

4. Nội dung của dự án:

5. Kinh phí và nguồn vốn đầu tư:

- Trong đó:
- Ngân sách Nhà nước:
  - Vốn đối ứng của chủ đầu tư:

6. Thời gian thực hiện dự án:

7. Dự kiến hiệu quả đầu tư:

- Hiệu quả phục vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ:
- Hiệu quả phục vụ đào tạo sau đại học, đại học:
- Hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội:

... ngày tháng ... năm .....  
Thủ trưởng đơn vị  
(ký tên, đóng dấu)



**Phụ lục II**

**Mẫu 7. PHIẾU ĐỀ XUẤT DỰ ÁN SỬA CHỮA, XÂY DỰNG NHỎ**

*(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)*

1. Tên dự án:
2. Mục tiêu dự án:
3. Sự cần thiết (*căn cứ xác định sự cần thiết phải đầu tư dự án: Chức năng, nhiệm vụ chủ yếu được duyệt; Đánh giá tổng quan tình hình sử dụng TSCĐ (công trình, kiến trúc. ..) trong hoạt động KHCN; Tình hình hư hỏng công trình kiến trúc... và ảnh hưởng đến các hoạt động KHCN*)
3. Nội dung, qui mô dự án:
4. Cơ quan thực hiện dự án:
5. Địa điểm thực hiện dự án:
6. Thời gian thực hiện dự án:
7. Nhu cầu kinh phí đầu tư cho dự án:
8. Hiệu quả kinh tế của dự án (*Khôi phục giá trị sử dụng, phục vụ các hoạt động KHCN, cải thiện môi trường, điều kiện lao động và làm việc*).

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**CƠ QUAN ĐỀ XUẤT**  
*(Họ tên, chữ ký và đóng dấu)*



**Mẫu 8. DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP BỘ KHÁC NĂM 2012**  
(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)

Đơn vị: .....

**DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP BỘ KHÁC NĂM 2012**

STT	Tên nhiệm vụ	Tính cấp thiết, Sự cần thiết	Mục tiêu, nội dung nghiên cứu, hoạt động chính	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Thời gian, nhu cầu kinh phí	Ghi chú
1.						
2.						
3.						
...						

- Đối với hội thảo, hội nghị khoa học cần ghi rõ căn cứ đề xuất, mục đích, quy mô tổ chức, thành phần tham gia, thời gian tổ chức, kết quả dự kiến, ....

....., ngày ....., tháng ....., năm .....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu)





Phụ lục III

**Mẫu 1. DANH MỤC ĐỀ TÀI KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2012**  
(Kèm theo công văn số 8482/BGDDT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)

Đơn vị: .....

**DANH MỤC ĐỀ TÀI KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2012**

STT	Tên đề tài	Cá nhân chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính	Kết quả, sản phẩm	Thời hạn (từ năm đến năm)	Kinh phí (Triệu đồng)		Ghi chú
						Tổng kinh phí	Kinh phí năm 2012	
1.								
2.								
3.								
...								

... ngày ... tháng năm ...  
Thủ trưởng đơn vị  
(Ký, đóng dấu)



Phụ lục III

**Mẫu 2. DANH MỤC HOẠT ĐỘNG KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2012**  
(Kèm theo công văn số 8482/BGDĐT-KHCNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010)

Đơn vị: .....

**DANH MỤC HOẠT ĐỘNG KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2012**

STT	Hoạt động	Cá nhân/bộ phận chủ trì	Nội dung công việc chính	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)	Ghi chú
1.							
2.							
3.							
...							

... ngày tháng năm ...  
Thủ trưởng đơn vị  
(Ký, đóng dấu)

Số: 8253 /BGDDT-KHCNMT

V/v Hướng dẫn xây dựng  
kế hoạch KH&CN năm 2013

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2011

13/12/2011 : K/g: Phòng KHCN  
Tô Chấn Thiệu



Kính gửi: Các đại học, trường đại học, học viện, trường cao đẳng  
Các viện và trung tâm nghiên cứu trực thuộc

Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đại học, trường đại học, học viện, trường cao đẳng, các viện và trung tâm nghiên cứu trực thuộc Bộ (sau đây gọi tắt là các đơn vị) xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2013, như sau:

### **I. XÂY DỰNG NHIỆM VỤ KH&CN CẤP NHÀ NƯỚC**

1. Nghiên cứu quán triệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2011 - 2015 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2011 - 2015 để đề xuất những nhiệm vụ phù hợp cho kế hoạch KH&CN năm 2013 và cho giai đoạn đến 2015.

#### **2. Đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước**

Các đơn vị nêu nhu cầu về các vấn đề KH&CN cấp thiết cần được giải quyết ở cấp Nhà nước mà Bộ, ngành, địa phương không tự giải quyết được, không đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể, trừ nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo nghị định thư và nhiệm vụ quỹ gen - theo hướng dẫn ở phần sau.

Các vấn đề KH&CN cần được giải quyết ở cấp Nhà nước năm 2013 phải bảo đảm đáp ứng các yêu cầu cơ bản sau:

- Có tính cấp thiết đối với phát triển KH&CN, phát triển kinh tế - xã hội, có tầm ảnh hưởng lớn khi áp dụng và có đóng góp quan trọng vào việc thực hiện các mục tiêu tăng trưởng của ngành hoặc lĩnh vực nói chung và mục tiêu chiến lược phát triển khoa học và công nghệ nói riêng.

- Vượt quá khả năng giải quyết của một ngành, đòi hỏi quy mô phối hợp liên ngành, sự điều hoà phối hợp của cơ quan quản lý (Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ/Ngành chủ quản có liên quan) trong việc huy động lực lượng tổ chức thực hiện và triển khai áp dụng hoặc thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

- Có địa chỉ áp dụng được khẳng định thông qua cam kết của doanh nghiệp (đối với đề tài, dự án về công nghệ, sản phẩm) hoặc cam kết của các tổ chức khác (đối với đề tài nghiên cứu về khoa học xã hội và nhân văn).

- Bảo đảm tính khả thi cao (có đủ nguồn lực tổ chức thực hiện, cơ hội hợp tác nghiên cứu trong và ngoài nước, v.v...).

Mẫu phiếu đề xuất (mẫu 1- Phụ lục I) gửi kèm theo công văn này.

### **3. Nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo nghị định thư**

Yêu cầu:

- Đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu theo nghị định thư phải thuộc danh mục đã được Bộ Khoa học và Công nghệ ký kết với các nước đối tác.

- Tập trung phục vụ việc triển khai thực hiện mục tiêu của các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước và nhiệm vụ KH&CN theo các lĩnh vực KH&CN ưu tiên.

- Không trùng lặp với các nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước hoặc các nhiệm vụ KH&CN khác của Bộ, ngành, địa phương.

- Bảo đảm quy mô nhiệm vụ tầm quốc gia về tính khả thi (căn cứ pháp lý, yêu cầu về tiến độ thực hiện trong năm kế hoạch 2013, v.v...).

- Bảo đảm khai thác được thế mạnh về KH&CN của các nước có nền KH&CN tiên tiến trên thế giới và trong khu vực; tạo điều kiện để rút ngắn thời gian tiếp nhận và làm chủ các công nghệ mới.

Thuyết minh đề xuất nhiệm vụ nghị định thư làm theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 14/2005/QĐ-BKH&CN, ngày 08/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định xây dựng và quản lý các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ theo nghị định thư (mẫu truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ).

### **4. Nhiệm vụ quỹ gen năm 2013**

Nhiệm vụ quỹ gen năm 2013 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BKH&CN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. Theo đó, các đơn vị đề xuất nhiệm vụ quỹ gen năm 2013, bao gồm cả những đề xuất đã gửi cho năm 2012 và báo cáo cho Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Hồ sơ đăng ký thành viên mạng lưới quỹ gen (Mẫu 1, 2 Phụ lục 1, Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKH&CN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

b) Đề án khung và Đề xuất nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp nhà nước, cấp bộ (Mẫu 1, 2 Phụ lục 2, Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKH&CN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

c) Phiếu đề xuất nhiệm vụ khai thác và phát triển nguồn gen (Mẫu 1 Phụ lục 3, Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKH&CN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

Thông tư số 18/2010/TT-BKH&CN ngày 24/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các mẫu, phụ lục truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ.

## **II. XÂY DỰNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ**

### **1. Chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ**

Căn cứ tiềm lực khoa học và công nghệ, nhu cầu phục vụ phát triển giáo dục và đào tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, các đơn vị đề xuất các chương trình nghiên cứu khoa học theo mẫu 1 - Phụ lục II kèm theo công văn này. Đề xuất chương trình nghiên cứu khoa học cần được thông qua hội đồng khoa học của đơn vị.

## **2. Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ**

Đề xuất đề tài KH&CN cấp Bộ theo mẫu 2 - Phụ lục 2, tổng hợp thành danh mục đề xuất đề tài KH&CN cấp Bộ theo mẫu 3 - Phụ lục II.

## **3. Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ**

Đề xuất dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ lập theo mẫu 4 - Phụ lục II. Khi lập đề xuất cần nghiên cứu Quy định về quản lý dự án sản xuất thử nghiệm ban hành kèm theo Quyết định số 59/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **4. Dự án tăng cường năng lực nghiên cứu**

Đề xuất dự án tăng cường năng lực nghiên cứu từ nguồn vốn sự nghiệp KH&CN thực hiện năm 2013 lập theo mẫu 5 - Phụ lục II. Các đơn vị cần tham khảo công văn số 13254/BGDĐT-KHCN ngày 19/12/2007 về việc hướng dẫn xây dựng và quy trình thực hiện dự án tăng cường năng lực nghiên cứu.

## **5. Nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương**

Trong kế hoạch KH&CN năm 2013, Bộ tiếp tục xem xét, lựa chọn đưa vào thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương về khoa học và công nghệ (nhiệm vụ hợp tác song phương). Mục tiêu của nhiệm vụ hợp tác song phương là:

- Xây dựng các nhóm nghiên cứu chuyên ngành và liên ngành thực hiện các nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo chủ đề nghiên cứu dài hạn, quan trọng cần có sự liên kết, hỗ trợ nghiên cứu của các đối tác nước ngoài.

- Tạo điều kiện cho nhóm nghiên cứu tiếp cận nhanh với các thành tựu nghiên cứu khoa học mà các nước đã hoặc đang tiến hành nghiên cứu, rút ngắn thời gian nghiên cứu, giải quyết các vấn đề nghiên cứu có hệ thống, phục vụ trực tiếp công tác đào tạo và phục vụ phát triển kinh tế, xã hội.

- Tranh thủ sự hỗ trợ của nước ngoài về thông tin, bí quyết công nghệ, đầu tư trang thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng nghiên cứu, giải quyết những vấn đề nghiên cứu khó và mới.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu cho đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ.

Các đơn vị căn cứ vào mục tiêu trên đây và các yêu cầu, điều kiện của nhiệm vụ hợp tác song phương để đề xuất theo mẫu 6 - Phụ lục II.

## **6. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ khác**

Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ khác bao gồm các hội thảo, hội nghị khoa học, nhiệm vụ phục vụ quản lý, phát triển ngành, ... các đơn vị đề xuất theo mẫu 7 - Phụ lục II.

## **III. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KH&CN CẤP CƠ SỞ**

Các đơn vị xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ cấp cơ sở thực hiện năm 2013 theo các mẫu 1, 2 Phụ lục III, bao gồm:

1. Đề tài KH&CN cấp cơ sở.
2. Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh.

3. Hội nghị, hội thảo khoa học.
4. Hoạt động thông tin khoa học công nghệ
5. Hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ.
6. Hoạt động An toàn lao động.
7. Hoạt động Sở hữu trí tuệ.
8. Hoạt động tiêu chuẩn – đo lường - chất lượng.
9. Hoạt động tham gia các Chợ Công nghệ và Thiết bị (Techmart) quốc gia và khu vực.
10. Các hoạt động khoa học và công nghệ khác.

#### IV. TIẾN ĐỘ

Các đơn vị nộp kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2013 cho Bộ Giáo dục và Đào tạo theo tiến độ sau:

- **Trước ngày 28 tháng 02 năm 2012:**
  - Công văn của đơn vị.
  - Danh mục và Phiếu đề xuất các nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước.
  - Danh mục và Phiếu đề xuất các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ.
- **Trước ngày 25 tháng 6 năm 2012:**
  - Công văn của đơn vị.
  - Danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

*\* Bản in gửi cho Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 49 Đại Cồ Việt, Hà Nội*

*\* Bản điện tử gửi theo địa chỉ email: [vukhcn@moet.gov.vn](mailto:vukhcn@moet.gov.vn).*

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị thực hiện nghiêm túc quy trình, tiến độ xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2013 trên đây. Bộ chỉ xem xét đưa vào kế hoạch thực hiện năm 2013 những đề xuất nhiệm vụ, đề tài, dự án, v.v... thực hiện đúng quy trình và tiến độ.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC,  
CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Nơi nhận :*

- Như trên;
- TTr. Trần Quang Quý (để b/c);
- Lưu: VT, KH&CNMT.



**\* Tạ Đức Thịnh**

**Mẫu 1. PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP NHÀ NƯỚC  
NĂM 2013\***

*(Kèm theo công văn số 225/BGDĐT-KHCNMT ngày 08 tháng 12 năm 2011)*

1. Tên vấn đề KH&CN:
  
2. Giải trình về tính cấp thiết: *tại sao phải nghiên cứu giải quyết nhiệm vụ này ở cấp Nhà nước; mức độ quan trọng, cấp bách, tác động đến phát triển KH&CN và phát triển kinh tế-xã hội của đất nước? v.v...*
  
3. Mục tiêu: *(Ghi rõ mục tiêu, đích cần đạt được là gì?)*
  
4. Nội dung KHCN chủ yếu cần giải quyết: *(nêu rõ cách thức giải quyết vấn đề, những nội dung KH&CN chủ yếu?)*
  
5. Nhu cầu kinh phí:
  - Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN: Triệu đồng
  - Nguồn kinh phí khác: Triệu đồng
  
6. Dự kiến sản phẩm và chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:
  
7. Khả năng ứng dụng: *(dự kiến địa chỉ ứng dụng, chuyển giao, v.v...)*
  
8. Hiệu quả:
  - a) Hiệu quả đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ *(nắm vững, làm chủ công nghệ gì, tác động nâng cao trình độ công nghệ lĩnh vực KH&CN ...)*
  - b) Hiệu quả kinh tế - xã hội: *(hiệu quả trực tiếp về kinh tế tính bằng giá trị mang lại nếu được triển khai, tác động về kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài ...)*

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT

*(Họ, tên và chữ ký – đóng dấu đối với tổ chức)*

\*Ghi chú: Phiếu đề xuất trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4



**Mẫu 1. PHIẾU ĐỀ XUẤT CHƯƠNG TRÌNH KH&CN CẤP BỘ  
NĂM 2013**

*(Kèm theo công văn số 8283/BGDĐT-KHCNMT ngày 08 tháng 12 năm 2011)*

1. Tên chương trình:
2. Tính cấp thiết (*nêu rõ về sự cần thiết của chương trình, mức độ quan trọng, cấp bách đối với giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ, phát triển kinh tế - xã hội; tại sao phải thiết kế thành chương trình nghiên cứu*):
3. Cơ sở để hình thành chương trình:
4. Mục tiêu (*Nêu rõ mục tiêu, đích cần đạt được của chương trình là gì*):
5. Nội dung chính (*nêu rõ các vấn đề/đề tài/dự án sản xuất thử nghiệm, các nội dung KH&CN chủ yếu cần phải nghiên cứu, giải quyết để đạt được mục tiêu của chương trình*):
6. Thời gian thực hiện dự kiến:
7. Nhu cầu kinh phí dự kiến (*số kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN, số kinh phí huy động từ nguồn khác, nhu cầu kinh phí theo thời gian*):
8. Giải pháp tổ chức thực hiện chương trình:
9. Kết quả dự kiến (*Nêu rõ sản phẩm dự kiến của chương trình, khả năng ứng dụng vào thực tiễn...*):
10. Hiệu quả dự kiến (*Nêu rõ hiệu quả đối với khoa học công nghệ, đối với phát triển ngành, phát triển kinh tế - xã hội, ...*):
11. Tiềm lực của đơn vị (*Nêu rõ tiềm lực của đơn vị về nhân lực, cơ sở vật chất, khả năng huy động các nguồn lực cần thiết khác để thực hiện chương trình, khả năng phối hợp với các đơn vị khác, với doanh nghiệp hoặc địa phương, ...*):

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Họ, tên và chữ ký – đóng dấu)





**Mẫu 2. PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP BỘ  
NĂM 2013**

*(Kèm theo công văn số 8253/BGDDT-KHCNMT ngày 08 tháng 12 năm 2011)*

---

1. Tên đề tài:
  
2. Phân loại (ghi mã số và tên gọi theo Bảng phân loại thống kê khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 12/2008/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2008):
  
3. Tính cấp thiết:
  
4. Mục tiêu:
  
5. Nội dung chính:
  
6. Thời gian nghiên cứu dự kiến:
  
7. Nhu cầu kinh phí dự kiến:
  
8. Kết quả, hiệu quả dự kiến:

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT  
*(Họ, tên và chữ ký)*



**Mẫu 3. DANH MỤC ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP BỘ NĂM 2013**  
 (Kèm theo công văn số 2283 /BGDDT-KHCNMT ngày 08 tháng 12 năm 2011)

Đơn vị: .....

**DANH MỤC ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP BỘ NĂM 2013**

STT	Tên đề xuất đề tài	Phân loại	Tính cấp thiết	Mục tiêu, nội dung chính	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Thời gian, nhu cầu kinh phí	Ghi chú
1							
2							
3							
...							

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Họ, tên và chữ ký – đóng dấu)



**Mẫu 4. PHIẾU ĐỀ XUẤT DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP BỘ NĂM 2013**  
(Kèm theo công văn số 253/BGDĐT-KHCNMT ngày 08 tháng 12 năm 2011)

---

1. Tên dự án:
2. Xuất xứ của dự án: Nêu rõ một trong các nguồn sau:
  - Kết quả đã được đánh giá nghiệm thu của đề tài KH&CN cấp ...
  - Sáng chế, giải pháp hữu ích, sản phẩm khoa học được giải thưởng KH&CN ...
  - Kết quả KH&CN từ nước ngoài (tên nước, tên cơ quan, tổ chức có kết quả KHCN...)
3. Tính cấp thiết của dự án: (sự phù hợp với hướng công nghệ ưu tiên; tạo ra công nghệ và sản phẩm chuyên giao được cho sản xuất; ý nghĩa kinh tế - xã hội của dự án ...)
4. Mục tiêu của dự án:
5. Nội dung chủ yếu của dự án:
6. Sản phẩm và chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu cần phải đạt được:
7. Thị trường tiêu thụ sản phẩm và địa chỉ áp dụng:
8. Nhu cầu kinh phí:
  - Tổng số: ... tr. đồng, trong đó:
  - Kinh phí của đơn vị chủ trì thực hiện dự án: ..... tr. đồng.
  - Hỗ trợ từ ngân sách SNKH: ..... tr. đồng.
9. Kinh phí thu hồi (hoàn trả ngân sách SNKH): ..... tr. đồng (bằng .....% kinh phí hỗ trợ từ ngân sách SNKH).
  - Phương án thu hồi kinh phí:

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Đơn vị/cá nhân đề xuất dự án  
(Họ, tên và chữ ký – đóng dấu đối với trường hợp đề xuất của đơn vị)



**Mẫu 5. PHIẾU ĐỀ XUẤT DỰ ÁN TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU  
NĂM 2013**

(Kèm theo công văn số 825/BGDĐT-KHCNMT ngày 08 tháng 12 năm 2011)

1. Thông tin chung:

- Tên dự án:
- Chủ đầu tư:
- Đơn vị thực hiện dự án:
- Địa điểm thực hiện dự án:

2. Sự cần thiết của dự án:

3. Mục tiêu dự án:

4. Nội dung của dự án:

5. Kinh phí và nguồn vốn đầu tư:

- Trong đó:
- Ngân sách Nhà nước:
  - Vốn đối ứng của chủ đầu tư:

6. Thời gian thực hiện dự án:

7. Dự kiến hiệu quả đầu tư:

- Hiệu quả phục vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ:
- Hiệu quả phục vụ đào tạo sau đại học, đại học:
- Hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội:

... ngày ... tháng .... năm .....

Thủ trưởng đơn vị  
(ký tên, đóng dấu)



**Mẫu 6. PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ SONG PHƯƠNG NĂM 2013**

(Kèm theo công văn số 253 /BGDDT-KHCNMT ngày 28 tháng 12 năm 2011)

**I. ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ DÀI HẠN /CHỦ ĐỀ NGHIÊN CỨU HỢP TÁC QUỐC TẾ SONG PHƯƠNG VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

1. Nhiệm vụ dài hạn/Chủ đề nghiên cứu:

2. Nhóm nghiên cứu:

Stt	Họ và tên	Chức danh KH	Chuyên ngành	Lĩnh vực tham gia nghiên cứu theo nhiệm vụ đề xuất	Thành phần	Đơn vị công tác/Số đt cq; di động, địa chỉ e-mail, địa chỉ đơn vị	Ghi chú
1					Trưởng nhóm		(*)
2					Thành viên nhóm		

3. Cơ quan chủ trì phía Việt Nam:

4. Cơ quan chủ trì phía đối tác nước ngoài:

5. Tổng quan nghiên cứu trong và ngoài nước; Tính cấp thiết/tầm quan trọng của chủ đề nghiên cứu:

5.1. Tổng quan nghiên cứu trong và ngoài nước:

5.2. Tính cấp thiết/tầm quan trọng của chủ đề nghiên cứu:

6. Mục tiêu (Nêu rõ mục tiêu, đích cần đạt được):

7. Nội dung chính (nêu rõ các vấn đề cần nghiên cứu chính để đạt được mục tiêu); sản phẩm/kết quả dự kiến của từng vấn đề nghiên cứu chính; kinh phí và lộ trình thời gian thực hiện từng vấn đề nghiên cứu:

Stt	Nội dung/vấn đề nghiên cứu chính	Sản phẩm/kết quả dự kiến	Lộ trình thời gian thực hiện dự kiến	Kinh phí	Ghi chú

8. Thời gian thực hiện dự kiến của chủ đề nghiên cứu:  
9. Tổng kinh phí thực hiện của chủ đề nghiên cứu:  
10. Kết quả dự kiến của chủ đề nghiên cứu (nêu rõ sản phẩm dự kiến của chủ đề nghiên cứu, khả năng ứng dụng vào thực tiễn...):

- Sản phẩm khoa học: (Số bài báo khoa học dự kiến công bố trên tạp chí nước ngoài, trên tạp chí trong nước; Số lượng sách dự kiến xuất bản).

- Sản phẩm đào tạo: Số lượng tiến sĩ, số lượng thạc sĩ dự kiến đào tạo.

- Sản phẩm ứng dụng: Mô tả tóm tắt về sản phẩm dự kiến, phạm vi, khả năng và địa chỉ ứng dụng,...

- Các sản phẩm khác:

11. Hiệu quả dự kiến (nêu rõ hiệu quả đối với khoa học công nghệ, đối với phát triển ngành, phát triển kinh tế - xã hội,...)

12. Tiềm lực về trang thiết bị của cơ quan chủ trì:

Stt	Danh mục trang thiết bị	Thuộc phòng thí nghiệm	Mô tả khả năng sử dụng thiết bị trong các vấn đề nghiên cứu	Tình trạng

Ngày tháng năm

Xác nhận của cơ quan chủ trì

Trưởng nhóm đề xuất

## II. THÔNG TIN KHOA HỌC CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ SONG PHƯƠNG

Thông tin về trưởng nhóm và các thành viên tham gia nghiên cứu:

- Họ và tên:
- Ngày tháng năm sinh là trưởng nhóm/thành viên
- Nơi sinh:
- Địa chỉ thường trú:
- Ngày tháng năm vào biên chế: Thâm niên theo ngạch:
- Chức danh:
- Nơi công tác hiện nay (địa chỉ, điện thoại liên hệ, fax, e-mail...):
- Trình độ học vấn:
  - Quá trình đào tạo:
  - Trình độ ngoại ngữ (ghi đầy đủ quá trình học của từng ngoại ngữ):



TT	Ngoại ngữ	Trình độ	Năm cấp bằng	Nơi đào tạo
----	-----------	----------	--------------	-------------

9. Kinh nghiệm làm việc và thành tích nghiên cứu khoa học:

9.1. Quá trình công tác:

Thời gian (từ năm ...đến năm)	Chức vụ	Cơ quan công tác
-------------------------------	---------	------------------

9.2. Các hướng nghiên cứu khoa học chủ yếu:

Kết quả nghiên cứu khoa học trong 5 năm gần đây:

▪ *Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu:*

Stt	Tên chương trình, đề tài	Chủ nhiệm	Tham gia	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Kết quả nghiệm thu
-----	--------------------------	-----------	----------	----------------------	---------------------	--------------------

▪ *Công trình khoa học đã công bố (chỉ nêu tối đa 5 công trình tiêu biểu nhất):*

Stt	Tên công trình khoa học	Tác giả/Đồng tác giả	Địa chỉ công bố	Năm công bố
-----	-------------------------	----------------------	-----------------	-------------

Kết quả tham gia đào tạo trong 5 năm gần đây:

▪ *Hướng dẫn thực sỹ, tiến sỹ:*

Stt	Tên đề tài, luận văn, luận án	Đối tượng		Trách nhiệm		Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ
		Nghiên cứu sinh	Học viên cao học	Chính	Phụ		

▪ *Biên soạn sách/tài liệu phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:*

Stt	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Chủ biên hoặc tham gia
-----	----------	-----------	------------------------------	------------------------

Ngày tháng năm

Xác nhận của cơ quan chủ trì

Trưởng nhóm/Thành viên nhóm

### III. TÓM TẮT THỎA THUẬN HỢP TÁC VỚI ĐỐI TÁC NƯỚC NGOÀI

- Nêu rõ trách nhiệm của mỗi bên, nội dung và kế hoạch hợp tác cụ thể của mỗi bên, cam kết tài chính của đối tác với những nội dung do đối tác thực hiện, .v.v.
- Kèm theo bản sao văn bản đã ký kết với đối tác nước ngoài.

**Mẫu 7. DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP BỘ KHÁC NĂM 2013**  
 (Kèm theo công văn số 8253/BGDĐT-KHCNMT ngày 08 tháng 12 năm 2011)

Đơn vị: .....

**DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP BỘ KHÁC NĂM 2013**

STT	Tên nhiệm vụ	Tính cấp thiết, Sự cần thiết	Mục tiêu, nội dung nghiên cứu, hoạt động chính	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Thời gian, nhu cầu kinh phí	Ghi chú
1.						
2.						
3.						
...						

- Đối với hội thảo, hội nghị khoa học cần ghi rõ căn cứ đề xuất, mục đích, quy mô tổ chức, thành phần tham gia, thời gian tổ chức, kết quả dự kiến, ....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
 THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
 (Họ, tên và chữ ký – đóng dấu)





**Mẫu 1. DANH MỤC ĐỀ TÀI KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2013**  
(Kèm theo công văn số *253* /BGDDĐT-KHCNMT ngày *08* tháng *12* năm 2011)

Đơn vị: .....

**DANH MỤC ĐỀ TÀI KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2012**

STT	Tên đề tài	Cá nhân chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính	Kết quả, sản phẩm	Thời hạn (từ năm đến năm)	Kinh phí (Triệu đồng)		Ghi chú
						Tổng kinh - phí	Kinh phí năm 2012	
1.								
2.								
3.								
...								

... ngày      tháng      năm ...  
Thủ trưởng đơn vị  
(Ký, đóng dấu)



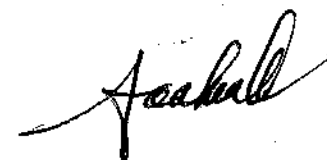
**Mẫu 2. DANH MỤC HOẠT ĐỘNG KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2013**  
(Kèm theo công văn số 253/BGDĐT-KHCNMT ngày 08 tháng 12 năm 2011)

Đơn vị: .....

**DANH MỤC HOẠT ĐỘNG KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2013**

STT	Hoạt động	Cá nhân/bộ phận chủ trì	Nội dung công việc chính	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)	Ghi chú
1.							
2.							
3.							
...							

... ngày tháng năm ...  
Thủ trưởng đơn vị  
(Ký, đóng dấu)



Số: 80 /BGDDT-KHCNMT

V/v Hướng dẫn xây dựng  
kế hoạch KH&CN năm 2014

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2013

Kính gửi:      Các đại học, trường đại học, học viện,  
viện nghiên cứu, trường cao đẳng trực thuộc

Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đại học, trường đại học, học viện, viện nghiên cứu, trường cao đẳng trực thuộc Bộ (sau đây gọi tắt là các đơn vị) **xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2014**, như sau:

### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

1. Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ.
2. Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ.
3. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2011 - 2015 phê duyệt tại Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.
4. Tiềm lực khoa học và công nghệ của đơn vị, nhu cầu phục vụ phát triển giáo dục và đào tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

### **II. XÂY DỰNG NHIỆM VỤ KH&CN CẤP NHÀ NƯỚC**

#### **1. Đề xuất nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp Nhà nước**

Các đơn vị đề xuất các vấn đề KH&CN cấp thiết cần được giải quyết ở cấp Nhà nước mà Bộ, ngành, địa phương không tự giải quyết được, không đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể, trừ nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo nghị định thư và nhiệm vụ quỹ gen - theo hướng dẫn ở phần sau.

Các vấn đề KH&CN cần được giải quyết ở cấp Nhà nước phải bảo đảm đáp ứng các yêu cầu cơ bản sau:

- Có tính cấp thiết đối với phát triển KH&CN, phát triển kinh tế - xã hội, có tầm ảnh hưởng lớn khi áp dụng và có đóng góp quan trọng vào việc thực hiện các mục tiêu tăng trưởng của ngành và mục tiêu chiến lược phát triển khoa học và công nghệ.

- Vượt quá khả năng giải quyết của một ngành, đòi hỏi quy mô phối hợp liên ngành, sự điều hòa phối hợp của cơ quan quản lý (Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ/Ngành chủ quản có liên quan) trong việc huy động lực lượng tổ chức thực hiện và triển khai áp dụng hoặc thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

- Có địa chỉ áp dụng được khẳng định thông qua cam kết của doanh nghiệp (đối với đề tài, dự án về công nghệ, sản phẩm) hoặc cam kết của các tổ chức sử dụng kết quả nghiên cứu (đối với đề tài nghiên cứu về khoa học xã hội và nhân văn).

- Bảo đảm tính khả thi cao (có đủ nguồn lực tổ chức thực hiện, cơ hội hợp tác nghiên cứu trong và ngoài nước, v.v...).

Mẫu phiếu đề xuất (mẫu 1- Phụ lục I) gửi kèm theo công văn này.

Lưu ý: Các đơn vị rà soát những đề xuất từ trước nhưng chưa được xem xét đưa vào kế hoạch mà vẫn thỏa mãn những yêu cầu trên đây thì tập hợp đề xuất cho kế hoạch năm 2014.

## **2. Đề xuất nhiệm vụ quỹ gen cấp Nhà nước**

Các đơn vị đề xuất nhiệm vụ quỹ gen cấp Nhà nước như sau:

- Theo đề án khung và nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp nhà nước (Mẫu 1, 2 Phụ lục 2, Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

- Nhiệm vụ khai thác và phát triển nguồn gen cấp nhà nước (Mẫu 1 Phụ lục 3, Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

## **3. Đề xuất nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo nghị định thư bắt đầu từ năm 2014**

Yêu cầu:

- Đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu theo nghị định thư phải thuộc danh mục đã được Bộ Khoa học và Công nghệ ký kết với các nước đối tác.

- Tập trung thực hiện mục tiêu của các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước và nhiệm vụ KH&CN theo các lĩnh vực KH&CN ưu tiên.

- Không trùng lặp với các nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước hoặc các nhiệm vụ KH&CN khác của Bộ, ngành, địa phương.

- Bảo đảm khai thác được thế mạnh về KH&CN của các nước có nền KH&CN tiên tiến trên thế giới và trong khu vực; tạo điều kiện để rút ngắn thời gian nghiên cứu và làm chủ các công nghệ mới.

Thuyết minh đề xuất nhiệm vụ nghị định thư làm theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 14/2005/QĐ-BKHHCN, ngày 08/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định xây dựng và quản lý các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ theo nghị định thư (mẫu truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ).

## **II. XÂY DỰNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ**

### **1. Nhiệm vụ quỹ gen cấp Bộ năm 2014**

Nhiệm vụ quỹ gen năm 2014 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. Theo đó, các đơn vị đề xuất nhiệm vụ quỹ gen năm 2014 như sau:

a) Nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp bộ trong khuôn khổ đề án khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện từ 2012-2015 (Mẫu 1, 2 Phụ lục 1, biểu A7a Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

b) Đề xuất nhiệm vụ khai thác và phát triển nguồn gen cấp Bộ trên cơ sở các nguồn gen đã được bảo tồn và lưu giữ (Mẫu 1 Phụ lục 3, Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các mẫu, phụ lục truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ.

## **2. Chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ**

Các đơn vị đề xuất các chương trình nghiên cứu khoa học theo quy định tại Thông tư số 16/2012/TT-BGDĐT ngày 09/5/2012 ban hành quy định quản lý chương trình KH&CN của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Những đề xuất chương trình trước đây chưa được xem xét, nếu vẫn đảm bảo yêu cầu thì tập hợp đề xuất cho năm 2014 theo yêu cầu của Thông tư số 16 nói trên.

## **3. Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ**

Đề xuất đề tài KH&CN cấp Bộ theo mẫu 1 - Phụ lục 2, tổng hợp thành danh mục đề xuất đề tài KH&CN cấp Bộ theo mẫu 2 - Phụ lục II.

## **4. Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ**

Đề xuất dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ lập theo mẫu 3 - Phụ lục II. Khi lập đề xuất cần nghiên cứu Quy định về quản lý dự án sản xuất thử nghiệm ban hành kèm theo Quyết định số 59/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **5. Dự án tăng cường năng lực nghiên cứu**

Đề xuất dự án tăng cường năng lực nghiên cứu từ nguồn vốn sự nghiệp KH&CN thực hiện năm 2014 lập theo mẫu 4 - Phụ lục II. Các đơn vị cần tham khảo công văn số 13254/BGDĐT-KHCN ngày 19/12/2007 về việc hướng dẫn xây dựng và quy trình thực hiện dự án tăng cường năng lực nghiên cứu.

## **6. Nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương**

Đề xuất các nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương về khoa học và công nghệ (nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương) theo quy định tại Thông tư số 56/2012/TT-BGDĐT ban hành ngày 25 tháng 12 năm 2012. Các đơn vị lưu ý một số yêu cầu cơ bản khi đề xuất nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương như sau:

- Đạt được mục tiêu: Tạo điều kiện cho các nhóm nghiên cứu tiếp cận nhanh với các vấn đề khoa học mới đang được tiến hành nghiên cứu ở nước ngoài, rút ngắn thời gian nghiên cứu, giải quyết vấn đề nghiên cứu một cách có hệ thống để tạo ra các sản phẩm khoa học và công nghệ phục vụ phát triển giáo dục – đào tạo, phát triển kinh tế, xã hội và quốc phòng – an ninh; Đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực nghiên cứu của đội ngũ giảng viên,

nhà nghiên cứu và cán bộ quản lý trên cơ sở tranh thủ sự hỗ trợ của các đối tác nước ngoài về kinh nghiệm, tri thức và môi trường làm việc; Hình thành và phát triển các nhóm nghiên cứu tiềm năng.

- Là nhiệm vụ khoa học và công nghệ quan trọng, cấp thiết mà Việt Nam cần tranh thủ thế mạnh và kinh nghiệm của nước ngoài để giải quyết; Có cam kết của đối tác nước ngoài trong việc dành kinh phí cho công tác phối hợp nghiên cứu (tối thiểu 50% tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ), hỗ trợ công tác đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ và công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học quốc tế uy tín; Thời gian tối đa để thực hiện một nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương là 6 năm; Kinh phí phù hợp với nội dung nhiệm vụ và quy định tài chính hiện hành.

- Có bản thỏa thuận hợp tác đã ký với đối tác nước ngoài (bản sao công chứng và bản dịch tiếng Việt).

Thông tư số 56/2012/TT-BGDĐT và các mẫu biểu liên quan tham khảo và tải về tại địa chỉ <http://vanban.moet.gov.vn>.

### **7. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ khác**

Đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ khác bao gồm các hội thảo, hội nghị khoa học, nhiệm vụ phục vụ quản lý, phát triển ngành, ... theo mẫu 5 - Phụ lục II.

## **III. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KH&CN CẤP CƠ SỞ**

Các đơn vị xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ cấp cơ sở thực hiện năm 2014 theo các mẫu 1, 2 Phụ lục III, bao gồm:

1. Dự toán chi ngân sách năm 2014 của các đơn vị hưởng quỹ lương và hoạt động bộ máy.
2. Danh mục đề tài KH&CN cấp cơ sở (\*), kèm theo Quyết định phê duyệt của Thủ trưởng cơ sở.
3. Danh mục hoạt động KH&CN khác (\*\*), của cơ sở, kèm theo Quyết định phê duyệt của Thủ trưởng cơ sở.

(\*) Bao gồm: đề tài KH&CN chuyển tiếp từ năm trước (nếu có); đề tài KH&CN cấp cơ sở phê duyệt thực hiện năm 2014.

(\*\*) Bao gồm: Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh; Hội nghị, hội thảo khoa học; Hoạt động thông tin khoa học và công nghệ; Hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ; Hoạt động an toàn lao động; Hoạt động sở hữu trí tuệ; Hoạt động tiêu chuẩn – đo lường - chất lượng; Hoạt động tham gia các chợ Công nghệ và Thiết bị (Techmart) quốc gia và khu vực v.v...

### **Lưu ý:**

- + Quỹ lương năm 2014 phải dự toán phù hợp lộ trình tăng lương tối thiểu;
- + Dự toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để thực hiện đề tài/nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở dự toán tối đa bằng 120% số kinh phí tự phân bổ năm 2012, trong đó dự toán cho đề tài KH&CN cấp cơ sở tối thiểu đạt 70% tổng dự toán.

#### IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Trước ngày 10 tháng 3 năm 2013, các đơn vị gửi về Bộ:
  - Danh mục và Phiếu đề xuất các nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước.
  - Danh mục và Phiếu đề xuất các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ.(Kèm theo công văn của đơn vị).

- Trước ngày 25 tháng 6 năm 2013, các đơn vị gửi về Bộ:

Quyết định phê duyệt và Danh mục đề tài/nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (kèm theo công văn của đơn vị).

*\* Bản in gửi cho Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 49 Đại Cồ Việt, Hà Nội; bản điện tử gửi theo địa chỉ email: vukhcn@moet.gov.vn.*

Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm túc quy trình, tiến độ xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2014 trên đây, **Bộ chỉ xem xét đưa vào kế hoạch thực hiện năm 2014 những đề xuất nhiệm vụ, đề tài, dự án, v.v... thực hiện đúng quy trình và tiến độ.**

**TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC,  
CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Nơi nhận :*

- Như trên;
- TTr. Trần Quang Quý (để b/c);
- Lưu: VT, KHCMNT.



**Mẫu 1. PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP NHÀ NƯỚC  
NĂM 2014\***

*(Kèm theo công văn số 80 /BGDDT-KHCNMT ngày 04 tháng 01 năm 2013)*

1. Tên vấn đề KH&CN:
  
2. Giải trình về tính cấp thiết: *tại sao phải nghiên cứu giải quyết nhiệm vụ này ở cấp Nhà nước; mức độ quan trọng, cấp bách, tác động đến phát triển KH&CN và phát triển kinh tế-xã hội của đất nước? v.v...*
  
3. Mục tiêu: *(Ghi rõ mục tiêu, đích cần đạt được là gì?)*
  
4. Nội dung KHCN chủ yếu cần giải quyết: *(nêu rõ cách thức giải quyết vấn đề, những nội dung KH&CN chủ yếu?)*
  
5. Nhu cầu kinh phí:
  - Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN: Triệu đồng
  - Nguồn kinh phí khác: Triệu đồng
  
6. Dự kiến sản phẩm và chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:
  
7. Khả năng ứng dụng: *(dự kiến địa chỉ ứng dụng, chuyển giao, v.v...)*
  
8. Hiệu quả:
  - a) Hiệu quả đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ *(nắm vững, làm chủ công nghệ gì, tác động nâng cao trình độ công nghệ lĩnh vực KH&CN ...)*
  - b) Hiệu quả kinh tế - xã hội: *(hiệu quả trực tiếp về kinh tế tính bằng giá trị mang lại nếu được triển khai, tác động về kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài ...)*

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT

*(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)*

\*Ghi chú: *Phiếu đề xuất trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4*





**Mẫu 1. PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP BỘ  
NĂM 2014**

(Kèm theo công văn số 80 /BGDDĐT-KIICNMT ngày 04 tháng 01 năm 2013)

---

1. Tên đề tài:
  
2. Phân loại (ghi mã số và tên gọi theo Bảng phân loại thống kê khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 12/2008/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2008):
  
3. Tính cấp thiết:
  
4. Mục tiêu:
  
5. Nội dung chính:
  
6. Thời gian nghiên cứu dự kiến:
  
7. Nhu cầu kinh phí dự kiến:
  
8. Kết quả, hiệu quả dự kiến:

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT  
(Họ, tên và chữ ký)



Mẫu 2. DANH MỤC ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP BỘ NĂM 2014  
(Kèm theo công văn số 80 /BGDDT-KHCNMT ngày 04 tháng 01 năm 2013)

Phụ lục II

Đơn vị: .....

DANH MỤC ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP BỘ NĂM 2014

STT	Tên đề xuất đề tài	Phân loại	Tính cấp thiết	Mục tiêu, nội dung chính	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Thời gian, nhu cầu kinh phí	Ghi chú
1							
2							
3							
...							

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu)



**Mẫu 3. PHIẾU ĐỀ XUẤT DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP BỘ NĂM 2014**  
(Kèm theo công văn số 80 /BGDDT-KHCNMT ngày 04 tháng 01 năm 2013)

---

1. Tên dự án:
2. Xuất xứ của dự án: Nêu rõ một trong các nguồn sau:
  - Kết quả đã được đánh giá nghiệm thu của đề tài KH&CN cấp ...
  - Sáng chế, giải pháp hữu ích, sản phẩm khoa học được giải thưởng KH&CN ...
  - Kết quả KH&CN từ nước ngoài (tên nước, tên cơ quan, tổ chức có kết quả KHCN...)
3. Tính cấp thiết của dự án: (sự phù hợp với hướng công nghệ ưu tiên; tạo ra công nghệ và sản phẩm chuyển giao được cho sản xuất; ý nghĩa kinh tế - xã hội của dự án ...)
4. Mục tiêu của dự án:
5. Nội dung chủ yếu của dự án:
6. Sản phẩm và chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu cần phải đạt được:
7. Thị trường tiêu thụ sản phẩm và địa chỉ áp dụng:
8. Nhu cầu kinh phí:  
Tổng số: ... tr. đồng, trong đó:
  - Kinh phí của đơn vị chủ trì thực hiện dự án: ..... tr. đồng.
  - Hỗ trợ từ ngân sách SNKH: ..... tr. đồng.
9. Kinh phí thu hồi (hoàn trả ngân sách SNKH): ..... tr. đồng (bằng .....% kinh phí hỗ trợ từ ngân sách SNKH).  
Phương án thu hồi kinh phí:

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Đơn vị/cá nhân đề xuất dự án  
(Họ, tên và chữ ký – đóng dấu đối với trường hợp đề xuất của đơn vị)



**Mẫu 4. PHIẾU ĐỀ XUẤT DỰ ÁN TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU  
NĂM 2014**

(Kèm theo công văn số 87/ BGDDĐT-KHCNMT ngày 04 tháng 01 năm 2013)

1. Thông tin chung:

- Tên dự án:
- Chủ đầu tư:
- Đơn vị thực hiện dự án:
- Địa điểm thực hiện dự án:

2. Sự cần thiết của dự án:

3. Mục tiêu dự án:

4. Nội dung của dự án:

5. Kinh phí và nguồn vốn đầu tư:

- Trong đó:
- Ngân sách Nhà nước:
  - Vốn đối ứng của chủ đầu tư:

6. Thời gian thực hiện dự án:

7. Dự kiến hiệu quả đầu tư:

- Hiệu quả phục vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ:
- Hiệu quả phục vụ đào tạo sau đại học, đại học:
- Hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội:

... ngày tháng .... năm .....

Thủ trưởng đơn vị  
(ký tên, đóng dấu)



Mẫu 5. DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP BỘ KHÁC NĂM 2014  
(Kèm theo công văn số 80 /BGDĐT-KHCNMT ngày 04 tháng 01 năm 2013)

Đơn vị: .....

DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP BỘ KHÁC NĂM 2014

SIT	Tên nhiệm vụ	Tính cấp thiết, Sự cần thiết	Mục tiêu, nội dung nghiên cứu, hoạt động chính	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Thời gian, nhu cầu kinh phí	Ghi chú
1.						
2.						
3.						
...						

- Đối với hội thảo, hội nghị khoa học cần ghi rõ căn cứ đề xuất, mục đích, quy mô tổ chức, thành phần tham gia, thời gian tổ chức, kết quả dự kiến, ....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu)



**Mẫu 1. DANH MỤC ĐỀ TÀI KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2014**  
 (Kèm theo công văn số 80 /BGDDT-KHCNMT ngày 24 tháng 01 năm 2013)

Đơn vị: .....

**DANH MỤC ĐỀ TÀI KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2014**  
 (Kèm theo Quyết định số / ngày tháng năm )

STT	Tên đề tài	Cá nhân chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính	Kết quả, sản phẩm	Thời hạn (từ năm đến năm)	Kinh phí (Triệu đồng)		Ghi chú
						Tổng kinh phí	Kinh phí năm 2014	
1.								
2.								
3.								
...								

... ngày tháng năm ...  
 Thủ trưởng đơn vị  
 (Ký, đóng dấu)



**Mẫu 2. DANH MỤC HOẠT ĐỘNG KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2014**  
 (Kèm theo công văn số 87 /BGDDT-KHCNMT ngày 01 tháng 01 năm 2013)

Đơn vị: .....

**DANH MỤC HOẠT ĐỘNG KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2014**  
 (Kèm theo Quyết định số / ngày tháng năm )

STT	Hoạt động	Cá nhân/bộ phận chủ trì	Nội dung công việc chính	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)	Ghi chú
1.							
2.							
3.							
...							

... ngày tháng năm ...  
 Thủ trưởng đơn vị



## THÔNG BÁO

V/v xây dựng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2011

**Kính gửi: Các Ông (Bà) trưởng đơn vị**

Thực hiện công văn số 274/BGDĐT-KHCNMT ngày 18/01/2010 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch KH&CN năm 201, Phòng KHCN-HTQT đề nghị các Ông (Bà) trưởng đơn vị:

1) Phổ biến nội dung công văn số 274/BGDĐT-KHCN đến toàn thể cán bộ trong đơn vị.

2) Tổ chức cho các cá nhân trong đơn vị đăng ký các nhiệm vụ KH&CN năm 2011 (nhiệm vụ KHCN cấp Nhà nước, chương trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ, đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ, Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ, các dự án đầu tư về khoa học công nghệ).

Các nhiệm vụ đề xuất cần bám sát chiến lược phát triển KH&CN của Bộ, ngành, đơn vị, và của Trường đến 2020. Nhiệm vụ KH&CN đề xuất của các Viện, Trung tâm sẽ được đăng ký tại các khoa chuyên ngành liên quan (mẫu phiếu đề xuất các nhiệm vụ được gửi kèm theo thông báo này).

3) Tổ chức sơ tuyển ở cấp Khoa/Viện nhiệm vụ KH&CN do các cá nhân đề xuất (Quy trình và nội dung tổ chức sơ tuyển được gửi kèm theo thông báo này).

3) Sau khi tổ chức sơ tuyển, góp ý các đơn vị gửi hồ sơ về Phòng KHCN (02 bản in trên giấy có chữ ký của trưởng đơn vị hoặc cá nhân đề xuất nhiệm vụ và bản điện tử theo địa chỉ email [khcnhtqt2006@gmail.com](mailto:khcnhqt2006@gmail.com)) **trước ngày 17/01/2011** để Phòng tổng hợp trình Hội đồng Khoa học-Đào tạo Trường, Giám hiệu xem xét và hoàn chỉnh hồ sơ gửi Bộ GD&ĐT:

**4.1. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Nhà nước**, hồ sơ gồm có:

- Danh mục các nhiệm vụ đề xuất theo Phụ lục 1 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 2.

- Danh mục các nhiệm vụ nghiên cứu theo Nghị định thư theo biểu tại Phụ lục 3 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 2.

- Danh mục các nhiệm vụ bảo tồn, lưu giữ và khai thác quỹ gen theo biểu tại Phụ lục 4 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 2.

**4.2. Đối với các Chương trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ**, hồ sơ gồm có:

- Danh mục các đề tài đề xuất theo Phụ lục 5.

- 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 6.

**4.3. Đối với các đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ**, hồ sơ gồm có:

- Danh mục các đề tài đề xuất theo Phụ lục 7.

- 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 8.

☞ **Ghi chú: Từ năm 2011, Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ xem xét, phê duyệt đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ do Bộ GD&ĐT trực tiếp xác định danh mục, tuyển**



**chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện, không còn đề tài khoa học và công nghệ trong điểm cấp Bộ và đề tài cấp Bộ phân cấp cho Trường tuyển chọn, xét chọn.**

***Các đơn vị cần chú ý trong khâu đề xuất nhiệm vụ để đảm bảo tính khả thi cao nhất khi Hội đồng tư vấn của Bộ GD&ĐT xem xét danh mục đề tài đề xuất của Trường.***

**4.4. Đối với các Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ**, hồ sơ gồm có:

- Danh mục các dự án sản xuất thử nghiệm cấp bộ theo Phụ lục 9.
- 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 10.

**4.5. Đối với các dự án đầu tư về khoa học công nghệ**, hồ sơ gồm có:

- Danh mục các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu theo Phụ lục 11.
- Danh mục các dự án chống xuống cấp, xây dựng sửa chữa nhỏ theo Phụ lục 12.
- Dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư phát triển dành cho khoa học và công nghệ theo Phụ lục 13.

Mọi phát sinh trong khi triển khai thực hiện có thể liên hệ với Phòng KHCN-HTQT (đ/c Nghiệp – 0983.834.933) để có sự hỗ trợ cần thiết.

Đây là một trong các nhiệm trọng tâm của Trường ta, đề nghị các đơn vị hết sức lưu ý trong việc triển khai thực hiện để đảm bảo hoàn thành kế hoạch KH&CN năm 2011 đúng tiến độ (Bộ GD&ĐT chỉ xem xét đưa vào kế hoạch thực hiện năm 2011 những nhiệm vụ, đề tài, dự án... thực hiện đúng quy trình và thời gian quy định).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

*(Đã ký)*

**Vũ Kế Nghiệp**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: KHCN-HTQT.

**☛ Các văn bản gửi kèm theo thông báo này**

1. Thông báo số 03/TB-KHCN xây dựng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2011.
2. Phụ lục 1\_Danh mục nhiệm vụ cấp Nhà nước năm 2011.
3. Phụ lục 2\_Mẫu phiếu đề xuất nhiệm vụ cấp Nhà nước năm 2011.
4. Phụ lục 3\_Danh mục nhiệm vụ theo Nghị định thu năm 2011.
5. Phụ lục 4\_Danh mục nhiệm vụ GEN năm 2011.
6. Phụ lục 5\_Danh mục Chương trình NC khoa học cấp Bộ đề xuất năm 2011.
7. Phụ lục 6\_Mẫu phiếu đề xuất chương trình NC khoa học cấp Bộ năm 2011.
8. Phụ lục 7\_Danh mục Đề tài cấp bộ đề xuất năm 2011.
9. Phụ lục 8\_Mẫu Đề xuất Đề tài cấp Bộ năm 2011.
10. Phụ lục 9\_Danh mục Dự án Sản xuất thử nghiệm cấp Bộ đề xuất 2011.
11. Phụ lục 10\_Mẫu đề xuất Dự án Sản xuất thử nghiệm năm 2011.
12. Phụ lục 11\_Danh mục Dự án Tăng cường năng lực NC đề xuất 2011.
13. Phụ lục 12\_Danh mục Dự án Xây dựng sửa chữa nhỏ đề xuất 2011.
14. Phụ lục 13\_Danh mục Dự án Đầu tư phát triển dành cho KHCN đề xuất 2011.
15. Phụ lục 14\_Tiểu chi xác định sản phẩm quốc gia 2011.
16. Phụ lục 15\_Quy trình và nội dung sơ tuyển 2011.
17. CV 274\_Hướng dẫn XD kế hoạch KHCN năm 2011 (của Bộ GD&ĐT).

## **QUY TRÌNH VÀ NỘI DUNG TỔ CHỨC SƠ TUYỂN CÁC NHIỆM VỤ KH&CN ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN NĂM 2011**

- 1) Hội đồng sơ tuyển là hội đồng KH&ĐT Khoa, có thể mời thêm các chuyên gia chuyên sâu về các lĩnh vực nghiên cứu của đề tài (nếu thấy cần thiết).
  - 2) Tổ chức thẩm định từng nhiệm vụ KH&CN riêng biệt.
  - 3) Các cá nhân đề xuất nhiệm vụ KH&CN có thể được bố trí trình bày các nội dung cơ bản của nhiệm vụ đề xuất nếu Hội đồng thấy cần thiết. Vấn đề này do chủ tịch Hội đồng KH&ĐT Khoa quyết định.
  - 4) Hội đồng thẩm định họp riêng để trao đổi, xác định rõ: tên đề tài, tính cấp thiết, mục tiêu, nội dung nghiên cứu, ý nghĩa khoa học và thực tiễn, tính khả thi, sản phẩm nghiên cứu, kinh phí, khả năng chuyên giao kết quả nghiên cứu của từng nhiệm vụ, .....
  - 5) Cá nhân hoàn chỉnh nhiệm vụ đề xuất theo góp ý của Hội đồng sơ tuyển và gửi về cho Hội đồng sơ tuyển (gồm có bản in trên giấy có chữ ký và bản điện tử) để các Khoa tổng hợp gửi về Phòng KH&CN-HTQT
-

## THÔNG BÁO

V/v xây dựng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2012

**Kính gửi: Các Ông (Bà) trưởng đơn vị**

Để hoàn chỉnh kế hoạch khoa học công nghệ năm 2012 của Trường và xây dựng các nhiệm vụ KHCN năm 2012, Phòng KHCN-HTQT đề nghị các Ông (Bà) trưởng đơn vị:

1) Tổ chức cho các cá nhân trong đơn vị đăng ký các nhiệm vụ KH&CN năm 2012 (nhiệm vụ KHCN cấp Nhà nước, chương trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ, đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ, Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ, các dự án đầu tư về khoa học công nghệ).

Các nhiệm vụ đề xuất cần bám sát chiến lược phát triển KH&CN của Bộ, ngành, đơn vị, và của Trường đến 2020. Nhiệm vụ KH&CN đề xuất của các Viện, Trung tâm sẽ được đăng ký tại các khoa chuyên ngành liên quan (mẫu phiếu đề xuất các nhiệm vụ được gửi kèm theo thông báo này).

2) Tổ chức sơ tuyển ở cấp Khoa nhiệm vụ KH&CN do các cá nhân đề xuất (Quy trình và nội dung tổ chức sơ tuyển được gửi kèm theo thông báo này).

3) Sau khi tổ chức sơ tuyển, góp ý các đơn vị gửi hồ sơ về Phòng KHCN-HTQT (01 bản in trên giấy có chữ ký của trưởng đơn vị hoặc cá nhân đề xuất nhiệm vụ và bản điện tử theo địa chỉ email [khcghtq2006@gmail.com](mailto:khcghtq2006@gmail.com)) trước ngày 17/01/2012 để Phòng tổng hợp trình Giám hiệu, Hội đồng Khoa học-Đào tạo Trường xem xét và hoàn chỉnh hồ sơ gửi Bộ GD&ĐT:

**3.1. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Nhà nước**, hồ sơ gồm có:

- Danh mục các nhiệm vụ đề xuất theo Phụ lục 1 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 2.

- Danh mục các nhiệm vụ nghiên cứu theo Nghị định thư theo biểu tại Phụ lục 3 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 2.

- Danh mục các nhiệm vụ bảo tồn, lưu giữ và khai thác quỹ gen theo biểu tại Phụ lục 4 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 2.

**3.2. Đối với các Chương trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ**, hồ sơ gồm có:

- Danh mục các đề tài đề xuất theo Phụ lục 5.

- 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 6.

**3.3. Đối với các đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ**, hồ sơ gồm có:

- Danh mục các đề tài đề xuất theo Phụ lục 7.

- 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 8.

**Ghi chú: Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ xem xét, phê duyệt đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ do Bộ GD&ĐT trực tiếp xác định danh mục, tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện, không còn đề tài khoa học và công nghệ trong điểm cấp Bộ và đề tài cấp Bộ phân cấp cho Trường tuyển chọn, xét chọn. Các đơn vị cần**

**chú ý trong khâu đề xuất nhiệm vụ để đảm bảo tính khả thi cao nhất khi Hội đồng tư vấn của Bộ GD&ĐT xem xét danh mục đề tài đề xuất của Trường.**

**3.4. Đối với các Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ**, hồ sơ gồm có:

- Danh mục các dự án sản xuất thử nghiệm cấp bộ theo Phụ lục 9.
- 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 10.

**3.5. Đối với các dự án đầu tư về khoa học công nghệ**, hồ sơ gồm có:

- Danh mục các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu theo Phụ lục 11.
- Danh mục các dự án chống xuống cấp, xây dựng sửa chữa nhỏ theo Phụ lục 12.
- Dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư phát triển dành cho khoa học và công nghệ theo Phụ lục 13.

Mọi phát sinh trong khi triển khai thực hiện có thể liên hệ với Phòng KHCN-HTQT (đ/c Nghiệp – 0983.834.933) để có sự hỗ trợ cần thiết.

Đây là một trong các nhiệm trọng tâm của Trường ta, đề nghị các đơn vị hết sức lưu ý trong việc triển khai thực hiện để đảm bảo hoàn thành kế hoạch KH&CN năm 2012./.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG  
(Đã ký)  
Vũ Kế Nghiệp**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: KHCN-HTQT.

☛ **Các văn bản gửi kèm theo thông báo này**

1. Thông báo số 36/TB-KHCN xây dựng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2012.
2. Phụ lục 1\_Danh mục nhiệm vụ cấp Nhà nước năm 2012.
3. Phụ lục 2\_Mẫu phiếu đề xuất nhiệm vụ cấp Nhà nước năm 2012.
4. Phụ lục 3\_Danh mục nhiệm vụ theo Nghị định thu năm 2012.
5. Phụ lục 4\_Danh mục nhiệm vụ Báo ton Gen năm 2012.
6. Phụ lục 5\_Danh mục Chương trình NC khoa học cấp Bộ đề xuất năm 2012.
7. Phụ lục 6\_Mẫu phiếu đề xuất chương trình NC khoa học cấp Bộ năm 2012.
8. Phụ lục 7\_Danh mục Đề tài cấp bộ đề xuất năm 2012.
9. Phụ lục 8\_Mẫu Đề xuất Đề tài cấp Bộ năm 2012.
10. Phụ lục 9\_Danh mục Dự án Sản xuất thử nghiệm cấp Bộ đề xuất 2012.
11. Phụ lục 10\_Mẫu đề xuất Dự án Sản xuất thử nghiệm năm 2012.
12. Phụ lục 11\_Danh mục Dự án Tăng cường năng lực NC đề xuất 2012.
13. Phụ lục 12\_Danh mục Dự án Xây dựng sửa chữa nhỏ đề xuất 2012.
14. Phụ lục 13\_Danh mục Dự án Đầu tư phát triển dành cho KHCN đề xuất 2012.
15. Phụ lục 14\_Tiêu chí xác định sản phẩm quốc gia 2012.
16. Phụ lục 15\_Quy trình và nội dung sơ tuyển 2012.

Số: 28 /TB-ĐHNT

Khánh Hoà, ngày 09 tháng 01 năm 2012

## THÔNG BÁO

V/v xây dựng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2013

Kính gửi: Các Ông (Bà) trưởng đơn vị

Thực hiện công văn số 8253/BGDĐT-KHCNMT ngày 08/12/2011 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2013, Giám hiệu thông báo đến các Ông (Bà) trưởng đơn vị thực hiện một số công việc sau:

1) Phổ biến nội dung công văn số 8253/BGDĐT-KHCNMT đến toàn thể CBVC trong đơn vị.

2) Tổ chức cho các cá nhân trong đơn vị đăng ký các nhiệm vụ KH&CN năm 2013 (nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước, nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo nghị định thư, nhiệm vụ quỹ gen, chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ, đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ, dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ, dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương). Nhiệm vụ KH&CN đề xuất của các Viện, Trung tâm sẽ được đăng ký tại các khoa chuyên ngành liên quan.

Các nhiệm vụ đề xuất cần bám sát chiến lược phát triển KH&CN của Bộ, ngành, đơn vị và kế hoạch KH&CN 2012-2016 của Trường (gửi kèm theo thông báo này).

3) Tổ chức sơ tuyển ở cấp Khoa/Viện nhiệm vụ KH&CN do các cá nhân đề xuất (Quy trình và nội dung tổ chức sơ tuyển được gửi kèm theo thông báo này).

4) Sau khi tổ chức sơ tuyển các đơn vị gửi hồ sơ về Phòng KH&CN (02 bản in trên giấy có chữ ký của trưởng đơn vị hoặc cá nhân đề xuất nhiệm vụ và bản điện tử theo địa chỉ email [kcnhtqt2006@gmail.com](mailto:kcnhtqt2006@gmail.com)) trước ngày 06/02/2012 để Phòng tổng hợp trình Hội đồng Khoa học-Đào tạo Trường, Giám hiệu xem xét và hoàn chỉnh hồ sơ gửi Bộ GD&ĐT:

### 4.1. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Nhà nước:

a. Danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước đề xuất theo Phụ lục 1 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 2 (Các đơn vị có thể sử dụng những nhiệm vụ cấp Nhà nước đề xuất trong kế hoạch KH&CN 2012-2016 của Trường đã được Hiệu trưởng phê duyệt).

b. Danh mục các nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo Nghị định thư đề xuất theo Phụ lục 3 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 4.

c. Danh mục các nhiệm vụ quỹ gen theo biểu tại Phụ lục 5 và 02 hồ sơ đề xuất (theo Mẫu 1,2 Phụ lục 1 ; mẫu 1,2 Phụ lục 2 ; mẫu 1 Phụ lục 3 ban hành kèm theo

Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

**4.2. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ:**

a. Danh mục các chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ đề xuất theo Phụ lục 6 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi chương trình theo Phụ lục 7.

b. Danh mục các đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ đề xuất theo Phụ lục 7 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi đề tài theo Phụ lục 8 (Các đơn vị có thể sử dụng những đề tài cấp Bộ đề xuất trong kế hoạch KH&CN 2012-2016 của Trường đã được Hiệu trưởng phê duyệt).

c. Danh mục các dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ đề xuất theo Phụ lục 9 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi dự án theo Phụ lục 10.

d. Danh mục các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu đề xuất theo Phụ lục 11 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi dự án theo Phụ lục 12.

e. Danh mục nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương đề xuất theo Phụ lục 13 và 02 bản phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 14.

Mọi phát sinh trong khi triển khai thực hiện có thể liên hệ với Phòng Khoa học Công nghệ (đ/c Nghiệp – 0983.834.933) để có sự hỗ trợ cần thiết.

Đây là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường, đề nghị các đơn vị hết sức lưu ý trong việc triển khai thực hiện để đảm bảo hoàn thành kế hoạch KH&CN năm 2013 đúng tiến độ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KHHCN.



*Hoàng Hoa Hồng*

## **QUY TRÌNH VÀ NỘI DUNG TỔ CHỨC SƠ TUYỂN CÁC NHIỆM VỤ KH&CN ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN NĂM 2013**

- 1) Hội đồng sơ tuyển là hội đồng KH&ĐT Khoa, có thể mời thêm các chuyên gia chuyên sâu về các lĩnh vực nghiên cứu của đề tài (nếu thấy cần thiết).
  - 2) Tổ chức thẩm định từng nhiệm vụ KH&CN riêng biệt.
  - 3) Các cá nhân đề xuất nhiệm vụ KH&CN có thể được bố trí trình bày các nội dung cơ bản của nhiệm vụ đề xuất nếu Hội đồng thấy cần thiết. Vấn đề này do chủ tịch Hội đồng KH&ĐT Khoa quyết định.
  - 4) Hội đồng thẩm định họp riêng để trao đổi, xác định rõ: tên đề tài, tính cấp thiết, mục tiêu, nội dung nghiên cứu, ý nghĩa khoa học và thực tiễn, tính khả thi, sản phẩm nghiên cứu, kinh phí, khả năng chuyển giao kết quả nghiên cứu của từng nhiệm vụ, .....
-

## THÔNG BÁO

V/v xây dựng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2014

**Kính gửi: Các Ông (Bà) trưởng đơn vị**

Thực hiện công văn số 80/BGDĐT-KHCNMT ngày 04/01/2013 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2014, Giám hiệu thông báo đến các Ông (Bà) trưởng đơn vị thực hiện một số công việc sau:

1) Tổ chức cho các cá nhân trong đơn vị đăng ký các nhiệm vụ KH&CN năm 2014 (*nhiệm vụ KHCN độc lập cấp Nhà nước; nhiệm vụ quỹ gen cấp Nhà nước; nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo nghị định thư, nhiệm vụ quỹ gen cấp Bộ; chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ; đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ; dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ; dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương, nhiệm vụ KHCN cấp Bộ khác*). Nhiệm vụ KH&CN đề xuất của các Viện, Trung tâm đăng ký tại các khoa chuyên ngành liên quan.

Các nhiệm vụ đề xuất cần bám sát chiến lược phát triển KH&CN của Bộ, ngành, đơn vị và kế hoạch KH&CN 2012-2016 của Trường (gửi kèm theo thông báo này).

2) Tổ chức sơ tuyển ở cấp Khoa/Viện nhiệm vụ KH&CN do các cá nhân đề xuất (Quy trình và nội dung tổ chức sơ tuyển được gửi kèm theo thông báo này).

3) Sau khi tổ chức sơ tuyển các đơn vị gửi hồ sơ về Phòng KHCN (**02 bản in trên giấy có chữ ký của trưởng đơn vị hoặc cá nhân đề xuất nhiệm vụ và bản điện tử theo địa chỉ email: [khenhtqt2006@gmail.com](mailto:khenhtqt2006@gmail.com)**) trước ngày 01/02/2013 để Phòng tổng hợp trình Giám hiệu xem xét và hoàn chỉnh hồ sơ gửi Bộ GD&ĐT:

### **3.1. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Nhà nước:**

a. Danh mục các nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp Nhà nước đề xuất theo Phụ lục 1 và phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 2 (*Các đơn vị có thể sử dụng những nhiệm vụ cấp Nhà nước đề xuất trong kế hoạch KH&CN 2012-2016 của Trường đã được Hiệu trưởng phê duyệt*).

b. Danh mục các nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo Nghị định thư đề xuất theo Phụ lục 3 và phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 4.

c. Danh mục các nhiệm vụ quỹ gen cấp Nhà nước theo biểu tại Phụ lục 5 và hồ sơ đề xuất:

- Đối với nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp Nhà nước (*theo mẫu 1,2-Phụ lục 2, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ*).

- Đối với nhiệm vụ khai thác và phát triển nguồn gen cấp Nhà nước (*theo mẫu 1-Phụ lục 3, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ*).



### **3.2. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ:**

a. Danh mục các chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ đề xuất theo Phụ lục 6 và phiếu đề xuất đối với mỗi chương trình theo Phụ lục 7.

b. Danh mục các đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ đề xuất theo Phụ lục 8 và phiếu đề xuất đối với mỗi đề tài theo Phụ lục 9 (*Các đơn vị có thể sử dụng những đề tài cấp Bộ đề xuất trong kế hoạch KH&CN 2012-2016 của Trường đã được Hiệu trưởng phê duyệt*).

c. Danh mục các dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ đề xuất theo Phụ lục 10 và phiếu đề xuất đối với mỗi dự án theo Phụ lục 11.

d. Danh mục các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu đề xuất theo Phụ lục 12 và phiếu đề xuất đối với mỗi dự án theo Phụ lục 13.

e. Danh mục nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương đề xuất theo Phụ lục 14 và phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 15.

f. Danh mục các nhiệm vụ quỹ gen cấp Bộ theo biểu tại Phụ lục 16 và hồ sơ đề xuất:

- Đối với nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp Bộ trong khuôn khổ đề án khung của Bộ GD&ĐT thực hiện từ 2012-2015 (*theo mẫu 1,2- Phụ lục 1-biểu A7a, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ*).

- Đối với nhiệm vụ khai thác và phát triển nguồn gen cấp Bộ trên cơ sở các nguồn gen đã được bảo tồn và lưu giữ (*theo mẫu 1-Phụ lục 3, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ*).

g. Danh mục nhiệm vụ thuộc Chương trình công nghệ sinh học nông nghiệp, thủy sản đề xuất theo Phụ lục 17 và Phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 18.

h. Danh mục Hội thảo, hội nghị khoa học cấp Bộ đề xuất theo Phụ lục 19.

Mọi phát sinh trong khi triển khai thực hiện các đơn vị có thể liên hệ với Phòng Khoa học Công nghệ (đ/c Nghiệp – 0983.834.933) để có sự hỗ trợ cần thiết.

Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường, đề nghị các đơn vị hết sức lưu ý trong việc triển khai thực hiện để đảm bảo hoàn thành kế hoạch KH&CN năm 2014 đúng tiến độ./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KHCN.

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**Hoàng Hoa Hồng**

# MỘT SỐ ĐIỂM CẦN CHÚ Ý KHI XÂY DỰNG NHIỆM VỤ KH&CN NĂM 2014

## 1. Đối với nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp Nhà nước

Các đơn vị đề xuất các vấn đề KH&CN cấp thiết cần được giải quyết ở cấp Nhà nước mà Bộ, ngành, địa phương không tự giải quyết được, không đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể, trừ nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo nghị định thư và nhiệm vụ quỹ gen.

Các đơn vị rà soát những đề xuất từ trước nhưng chưa được xem xét đưa vào kế hoạch mà vẫn thỏa mãn những yêu cầu trên đây thì tập hợp đề xuất cho kế hoạch năm 2014.

Các vấn đề KH&CN cần được giải quyết ở cấp Nhà nước phải bảo đảm đáp ứng các yêu cầu cơ bản sau:

- Có tính cấp thiết đối với phát triển KH&CN, phát triển kinh tế - xã hội, có tầm ảnh hưởng lớn khi áp dụng và có đóng góp quan trọng vào việc thực hiện các mục tiêu tăng trưởng của ngành và mục tiêu chiến lược phát triển khoa học và công nghệ.

- Vượt quá khả năng giải quyết của một ngành, đòi hỏi quy mô phối hợp liên ngành, sự điều hoà phối hợp của cơ quan quản lý (Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ/Ngành chủ quản có liên quan) trong việc huy động lực lượng tổ chức thực hiện và triển khai áp dụng hoặc thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

- Có địa chỉ áp dụng được khẳng định thông qua cam kết của doanh nghiệp (đối với đề tài, dự án về công nghệ, sản phẩm) hoặc cam kết của các tổ chức sử dụng kết quả nghiên cứu (đối với đề tài nghiên cứu về khoa học xã hội và nhân văn).

- Bảo đảm tính khả thi cao (có đủ nguồn lực tổ chức thực hiện, cơ hội hợp tác nghiên cứu trong và ngoài nước, v.v...).

## 2. Đối với nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo nghị định thư bắt đầu từ năm 2014

Các nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo nghị định thư cần đảm bảo các yêu cầu:

- Đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu theo nghị định thư phải thuộc danh mục đã được Bộ Khoa học và Công nghệ ký kết với các nước đối tác.

- Tập trung thực hiện mục tiêu của các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước và nhiệm vụ KH&CN theo các lĩnh vực KH&CN ưu tiên.

- Không trùng lặp với các nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước hoặc các nhiệm vụ KH&CN khác của Bộ, ngành, địa phương.

- Bảo đảm khai thác được thế mạnh về KH&CN của các nước có nền KH&CN tiên tiến trên thế giới và trong khu vực; tạo điều kiện để rút ngắn thời gian nghiên cứu và làm chủ các công nghệ mới.

## 3. Đối với nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương

Khi đề xuất các nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương về khoa học và công nghệ các đơn vị lưu ý một số yêu cầu cơ bản khi đề xuất nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương như sau:

- Đạt được mục tiêu: Tạo điều kiện cho các nhóm nghiên cứu tiếp cận nhanh với các vấn đề khoa học mới đang được tiến hành nghiên cứu ở nước ngoài, rút ngắn thời gian nghiên cứu, giải quyết vấn đề nghiên cứu một cách có hệ thống để tạo ra các sản phẩm khoa học và công nghệ phục vụ phát triển giáo dục – đào tạo, phát triển kinh tế, xã hội và quốc phòng – an ninh; Đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực nghiên cứu của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên và cán bộ quản lý trên cơ sở tranh thủ sự hỗ trợ của các đối tác nước ngoài về kinh nghiệm, tri thức và môi trường làm việc; Hình thành và phát triển các nhóm nghiên cứu tiềm năng.

- Là nhiệm vụ khoa học và công nghệ quan trọng, cấp thiết mà Việt Nam cần tranh thủ thế mạnh và kinh nghiệm của nước ngoài để giải quyết; Có cam kết của đối tác nước ngoài trong việc dành kinh phí cho công tác phối hợp nghiên cứu (tối thiểu 50% tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ), hỗ trợ công tác đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ và công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học quốc tế uy tín; Thời gian tối đa để thực hiện một nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương là 6 năm; Kinh phí phù hợp với nội dung nhiệm vụ và quy định tài chính hiện hành.

- Có bản thỏa thuận hợp tác đã ký với đối tác nước ngoài (bản sao công chứng và bản dịch tiếng Việt).

## **QUY TRÌNH VÀ NỘI DUNG TỔ CHỨC SƠ TUYỂN CÁC NHIỆM VỤ KH&CN ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN NĂM 2014**

1) Hội đồng sơ tuyển là hội đồng KH&ĐT Khoa/Ngành, có thể mời thêm các chuyên gia chuyên sâu về các lĩnh vực nghiên cứu của đề tài (nếu thấy cần thiết).

2) Tổ chức thẩm định từng nhiệm vụ KH&CN riêng biệt.

3) Các cá nhân đề xuất nhiệm vụ KH&CN có thể được bố trí trình bày các nội dung cơ bản của nhiệm vụ đề xuất nếu Hội đồng thấy cần thiết. Vấn đề này do chủ tịch Hội đồng KH&ĐT Khoa/Ngành quyết định.

4) Hội đồng thẩm định họp riêng để trao đổi, xác định rõ: tên đề tài, tính cấp thiết, mục tiêu, nội dung nghiên cứu, ý nghĩa khoa học và thực tiễn, tính khả thi, sản phẩm nghiên cứu, kinh phí, khả năng chuyển giao kết quả nghiên cứu của từng nhiệm vụ, .....

---

Số: **347**/TB-ĐHNT

Khánh Hoà, ngày **01** tháng 7 năm 2013

## THÔNG BÁO

V/v xây dựng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đón đầu cho năm 2015

**Kính gửi: Các Ông (Bà) trưởng đơn vị**

Để chủ động trong việc xây dựng kế hoạch KH&CN các cấp của Nhà trường và làm cơ sở cho việc trao đổi với các Bộ/Ngành, hợp tác các địa phương khi đề xuất nhiệm vụ KH&CN năm 2015, Giám hiệu thông báo đến các Ông (Bà) trưởng đơn vị thực hiện một số công việc sau:

1) Tổ chức cho các cá nhân trong đơn vị đăng ký các nhiệm vụ KH&CN năm 2015 (*nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp Nhà nước; nhiệm vụ quỹ gen cấp Nhà nước; nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo nghị định thư, nhiệm vụ quỹ gen cấp Bộ; chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ; đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ; dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ; dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương, nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ khác*). Nhiệm vụ KH&CN đề xuất của các Viện, Trung tâm đăng ký tại các khoa chuyên ngành liên quan.

Các nhiệm vụ đề xuất cần bám sát chiến lược phát triển KH&CN của Bộ, ngành, đơn vị và kế hoạch KH&CN 2012-2016 của Trường (gửi kèm theo thông báo này).

2) Tổ chức sơ tuyển ở cấp Khoa/Viện nhiệm vụ KH&CN do các cá nhân đề xuất (Quy trình và nội dung tổ chức sơ tuyển được gửi kèm theo thông báo này).

3) Sau khi tổ chức sơ tuyển các đơn vị gửi hồ sơ về Phòng KH&CN (**01 bản in trên giấy có chữ ký của trưởng đơn vị hoặc cá nhân đề xuất nhiệm vụ và bản điện tử theo địa chỉ email: khcnhtqt2006@gmail.com**) trước ngày **20/8/2013** để Phòng tổng hợp trình Giám hiệu xem xét phê duyệt kế hoạch:

### **3.1. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Nhà nước:**

a. Danh mục các nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp Nhà nước đề xuất theo Phụ lục 1 (xếp theo thứ tự ưu tiên) và phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 2 (*Các đơn vị có thể sử dụng những nhiệm vụ cấp Nhà nước đề xuất trong kế hoạch KH&CN 2012-2016 của Trường đã được Hiệu trưởng phê duyệt*).

b. Danh mục các nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu theo Nghị định thư đề xuất theo Phụ lục 3 (xếp theo thứ tự ưu tiên) và phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 4.

c. Danh mục các nhiệm vụ quỹ gen cấp Nhà nước theo biểu tại Phụ lục 5 (xếp theo thứ tự ưu tiên) và hồ sơ đề xuất:

- Đối với nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp Nhà nước (*theo mẫu 1,2-Phụ lục 2, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKH&CN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ*).

- Đối với nhiệm vụ khai thác và phát triển nguồn gen cấp Nhà nước (*theo mẫu 1-Phụ lục 3, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKH&CN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ*).

### **3.2. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ:**

a. Danh mục các chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ đề xuất theo Phụ lục 6 (xếp theo thứ tự ưu tiên) và phiếu đề xuất đối với mỗi chương trình theo Phụ lục 7.

b. Danh mục các đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ đề xuất theo Phụ lục 8 (xếp theo thứ tự ưu tiên) và phiếu đề xuất đối với mỗi đề tài theo Phụ lục 9 (Các đơn vị có thể sử dụng những đề tài cấp Bộ đề xuất trong kế hoạch KH&CN 2012-2016 của Trường đã được Hiệu trưởng phê duyệt).

c. Danh mục các dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ đề xuất theo Phụ lục 10 (xếp theo thứ tự ưu tiên) và phiếu đề xuất đối với mỗi dự án theo Phụ lục 11.

d. Danh mục các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu đề xuất theo Phụ lục 12 (xếp theo thứ tự ưu tiên) và phiếu đề xuất đối với mỗi dự án theo Phụ lục 13.

e. Danh mục nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương đề xuất theo Phụ lục 14 (xếp theo thứ tự ưu tiên) và phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 15.

f. Danh mục các nhiệm vụ quỹ gen cấp Bộ theo biểu tại Phụ lục 16 (xếp theo thứ tự ưu tiên) và hồ sơ đề xuất:

- Đối với nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp Bộ trong khuôn khổ đề án khung của Bộ GD&ĐT thực hiện từ 2012-2015 (theo mẫu 1,2- Phụ lục 1-biểu A7a, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKH&CN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

- Đối với nhiệm vụ khai thác và phát triển nguồn gen cấp Bộ trên cơ sở các nguồn gen đã được bảo tồn và lưu giữ (theo mẫu 1-Phụ lục 3, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2010/TT-BKH&CN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

g. Danh mục nhiệm vụ thuộc Chương trình công nghệ sinh học nông nghiệp, thủy sản đề xuất theo Phụ lục 17 (xếp theo thứ tự ưu tiên) và Phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 18.

h. Danh mục Hội thảo, hội nghị khoa học cấp Bộ đề xuất theo Phụ lục 19 (xếp theo thứ tự ưu tiên).

### **3.3. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Tỉnh (không bao gồm các đề tài đã nêu tại mục 3.1 và 3.2):**

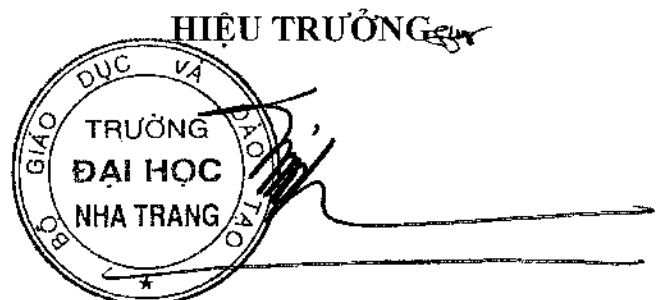
Danh mục các nhiệm vụ KH&CN với các tỉnh đề xuất theo Phụ lục 20 (xếp theo thứ tự ưu tiên) và phiếu đề xuất đối với mỗi nhiệm vụ theo Phụ lục 21.

Mọi phát sinh trong khi triển khai thực hiện các đơn vị có thể liên hệ với Phòng Khoa học Công nghệ (đ/c Nghiêp – 0983.834.933) để có sự hỗ trợ cần thiết.

Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường, đề nghị các đơn vị hết sức lưu ý trong việc triển khai thực hiện để đảm bảo hoàn thành kế hoạch KH&CN năm 2015 đúng tiến độ./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KHCN.



*Vũ Văn Lương*